

80
INDO-CHINOIS
2445

~~manque~~

CHU-HÀ, LÃ-XUÂN-CHOÁT



BÚT-XUÂN

MẬU-DẪN

QUYỀN THỨ NHẤT
của

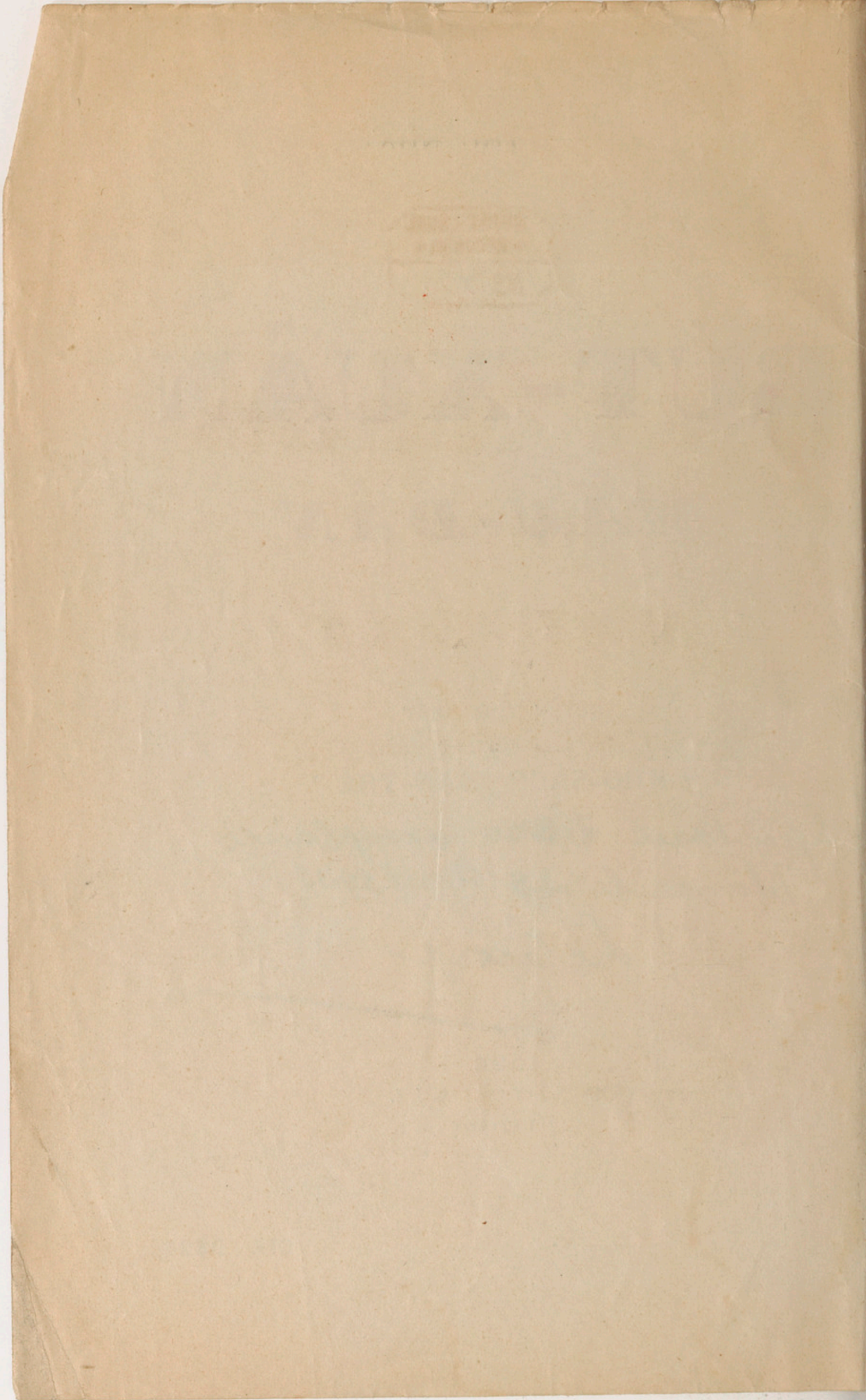
“ KHO-SÁCH BẠN-TRÉ ”

*Certifié exact 7,500 exemplaires
Hanoï le 23 Avril 1938*

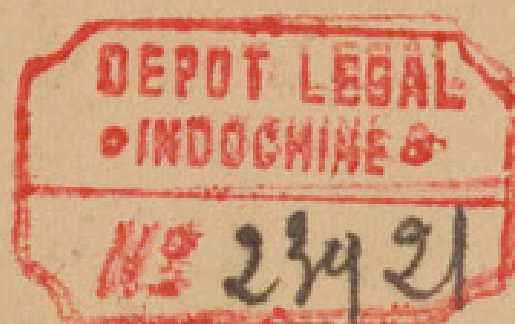
De Luong

1938
NHÀ XUẤT-BẢN A. J. I.
VIENTIANE

GIÁ 0\$24



QUYỂN THỨ NHẤT
trong
KHO SÁCH BẠN-TRẺ



But xuân

1938

MẬU-DẪN

của

Chu - Hà, LÃ - XUÂN - CHOÁT

LIBRAIRIE - EDITIONS

A. J. I.

(Ami de la jeunesse intellectuelle)

RUE GEORGES MAHÉ - VIENTIANE (LAOS)

IN LẦN THỨ NHẤT

TẠI NHÀ IN LÊ-CUONG — HANOI

80 Indoch.
2445

QUYỂN THỨ NHẤT

HONG

KHO SÁCH BẠN - TRÉ

15 pte

BÚT - XUÂN MẬU - DẦN

kính chúc các anh chị

em mọi điều thắng lợi

800

LIBRAIRIE - ÉDITIONS

A. J. J.

LIBRAIRIE - ÉDITIONS

RUE GEORGES MAHE - VIENTIANE (LAOS)

IN LIX - THỨ NHẤT

TẠI NHÀ IN GEORGES - HANOI

Tặng hết thầy các bạn trẻ có một
linh-hồn mạnh mẽ, ham sống cuộc
đời hoạt-động, có tâm-huyết đối
với nghĩa-vụ, và hằng thiết-tha đến
các vấn-đề xã-hội.

CHÙ-HÀ

LÃ-XUÂN-CHOÁT

Cuộc hành lạc

**ròng chín chục thiếu-quang, dân chúng
càng thêm to khí-tượng !**

Hội nghinh-tân

**giữa hai mươi thế-kỷ, thanh-niên
sớm đổi mới tinh-thần !**

B. X. M. D.

KHO SÁCH BẠN TRẺ

**Tâm - huyết đôi lời trân - trọng
ngỏ cùng các đồng - chí và anh chị em**

Thưa các bạn,

Đứng trước cái tình-hình nghiêm trọng của thế-giới, Đông-Dương ta đang ở trên một địa-vị hiểm-nghèo, một hoàn cảnh khó khăn, giữa quãng đường cấp bách của lịch-sử.

Trông thời-cuộc, chúng ta không thể giữ thái-độ bàng-quan, lãnh-đạm, không thể do-dự, hoài-nghĩ, và trì-hoãn mãi được nữa.

— Lịch-sử đã trao cho chúng ta một sứ-mạng : Phụng sự tiến-bộ, và giải-phóng cho dân-chúng.

Noi gương các bạn đàn anh, chúng tôi bắt tay vào việc, lĩnh một phần trách-nhiệm ấy.

Với mục-đích ấy, kho sách Bạn-trẻ ra đời.

Nó là một cơ-quan cốt yếu đem cái phổ-thông trí-thức để giác-ngộ quần-chúng, truyền bá những tư-tưởng mới, phát-triển một văn-hóa mới, để đào-tạo một tinh-thần mới cho bạn trẻ trong trường-hợp đặc-biệt ngày nay.

Với quan-niệm mới về xã-hội, nó sẽ mách bảo giúp anh chị em giải-quyết khuyên hướng của mình, và ấn-định chương-trình hành-động để mong tự-cứu; cải tổ lại hoàn-cảnh hiện-tại; dự-bị kiến-thiết một chế-độ rộng-rãi, một tương lai tốt đẹp.

Muốn hưởng chút ánh-sáng nhân-đạo tự-do và hạnh-phúc của nền dân-chủ, của chủ-nghĩa xã-hội khoa-học, con đường duy-nhất của chúng ta là « Tranh-đấu ».

Phận-sự chung, các bạn hãy cùng chúng tôi góp sức, vì không phải là phận sự của riêng ai, mà riêng ai cũng chẳng bao giờ làm cho trọn.

Nào các đồng-chí, nào các anh, chị em có nhiệt-tâm muốn đem một cõi đời đầy đủ, sáng-sủa lại cho dân chúng, hãy hưởng ứng, cùng chúng tôi đứng phắt cả dậy sắp hàng ngũ, bước tiên phong trên đường giải-phóng !

Hãy tán-thành chúng tôi mọi phương-diện : tài-liệu, ý-kiến, và tiền bạc ;

Tiền-trình của chúng tôi tiến mau là còn nhờ sức hậu-thuần của các đồng-chí và quần-chúng !

Công việc nặng nề, tập sách Bạn-trẻ trông cậy một phần lớn vào lòng tin yêu và sự ủng-hộ của toàn thể bạn trẻ.

Chúng tôi rất hoan-ngheh mọi sự khuyến khích của các bạn, và xin có lời chân-thành cảm tạ trước.

Vientiane, le 1^{er} Janvier 1938

Chu - Hà, LÃ - XUÂN - CHOÁT

« KHO SÁCH BẠN-TRẺ »

Nhân dịp đầu năm chúng tôi tạm cho in cuốn
« BÚT XUÂN MẬU-DẦN » làm quyển
thứ nhất của « **Kho sách Bạn-trẻ** ».
Từ quyển thứ nhì chúng tôi sẽ lần lượt xuất-
bản những sách soạn công-phu hơn và có giá
trị hơn để tạ lòng tin yêu của các anh chị em.

A. J. I.



1938 là năm « Cọp »

chắc hẳn có thế-giới chiến-tranh :
quân phát-xít đế-quốc tha hồ mà xâu xé nhân-loại
không biết « hổ »

Câu chuyện đầu năm

(Thay lời tựa)

Đầu năm 1935, viết xong tập văn « Bút Xuân Ất-Hợi » chúng tôi định cho in ngay hồi ấy. Nhưng tình-thế khó khăn, giam hãm một chế-độ hẹp hòi, khắc nghiệt của một chính-phủ áp chế bấy giờ, các bạn hữu khuyên không nên ra vội.

Năm sau, phiêu bạt ở Ai-Lao (mở Phontiou) chúng tôi từng thương lượng việc xuất-bản cùng ông Nam-ký, nhưng ông bạn việc cũng không tán thành.

Rồi năm ngoài đây, tự lực không vận động nổi tiền in.

Thành thử quyền sách này viết sớm, mà ra đời muộn.

Chúng tôi rất khổ tâm, băn khoăn vì ý nghĩ không đạt được lời nói, sự thực không diễn được câu văn, tự hổ thẹn thấy mình vô dụng, phải khoanh tay, ngậm miệng trước mọi sự chường mắt ngang tai.

Mãi đến bây giờ, gió xuân quét sạch mọi ngày giờ u-ám, ánh nắng rọi một hào-quang vào vũ-trụ, tâm hồn.

Chúng tôi cương quyết cho in quyền sách nhỏ này, vì tuy chậm nhưng còn hơn không, và thấy nó vẫn hợp thời.

Thêm bài vở mới, chúng tôi đem món quà bình-dân, công hiến hết thấy anh chị em trong dịp xuân này.

Một mạch máu nóng chạy khắp cơ thể, một bầu khí nóng hun đúc tâm hồn, hy-vọng giao giạt cõi lòng, cảm tưởng tràn trề ngọn bút, lần này chúng tôi sung sướng trước gặp gỡ anh chị em tay cầm tay thân mật bàn-bạc với nhau câu chuyện đầu năm trù tính cái kế-hoạch phải đi tới, cùng nhau theo đuổi một lý-tưởng; gánh vác một công-cuộc bao giờ cũng mới mẻ như ngày đầu năm.

Tập văn này là nét bút kỷ niệm ngày xuân mới, nhưng tuyệt nhiên không phải là một mở văn nhược cảm, bị qnan làm cho sao lãng chí tiến-thủ, phai nhạt cả lý-tưởng của anh chị em.

Chúng tôi phần khởi vì chỉ định, quả cảm trong việc làm, và hy vọng ở thành công, không quên đưa quyển sách này vào đường tranh-đấu và cải-tạo và quyết liệt đả đảo những thứ văn chương phù phiếm, phóng đảng, nhu nhược và trưởng-giả nó đã đi trái ngược phong-trào vận-động xã-hội.

Đứng về lập trường ấy, quan-điểm ấy, quyển sách nhỏ mọn này thấy có một nhiệm vụ nặng nề, một số-mạng khó-khăn.

Công cuộc của nó có ảnh-hưởng tốt, có hiệu-lực mạnh, có kết quả hay là nhờ sức ủng-hộ nhiệt-thành của anh chị đó !

Năm mới, chúng tôi giờ nắm tay chào tất cả các anh chị em bạn trẻ có tâm huyết với nghĩa-vụ, có một linh-hồn mạnh mẽ ham sống cuộc đời hoạt-động phần đấu, thiết tha đến thời cuộc, nhiệt thành các vấn-đề xã-hội.

CHU-HÀ



Cáo lỗi cùng các bạn độc giả

Trân trọng xin lỗi các anh chị em bạn đọc :

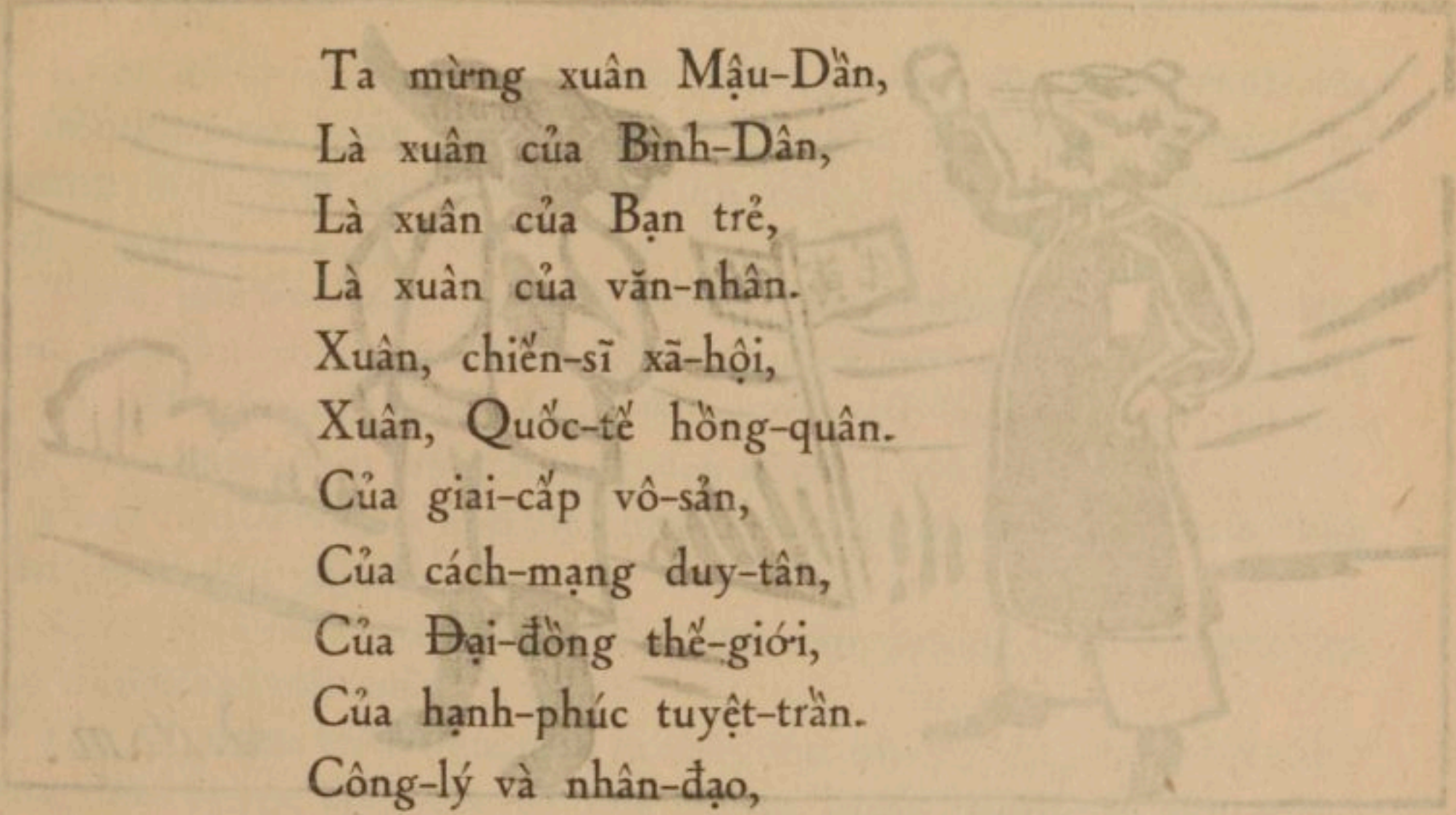
Vì đã định cho B. X. M. D. ra ngay dịp tết nhưng vì lẽ riêng nên công cuộc ấn loát phải chịu chậm trễ, thành thử nay mới ra mắt các bạn đọc để phụ lòng các bạn mong đợi quá. Thôi, nhưng dù sao cũng còn là được.

Ngày xuân ta hãy còn dài, chín mươi thiếu quang chưa hẳn hết mà xuân lòng ta bao giờ cũng hăng hái phần khởi như thường.

Xin các bạn cũng chiều tình tha thứ cho.

B. X. M. D.

MỪNG XUÂN MẬU-DẦN



Ta mừng xuân Mậu-Dần,
Là xuân của Bình-Dân,
Là xuân của Bạn trẻ,
Là xuân của văn-nhân.
Xuân, chiến-sĩ xã-hội,
Xuân, Quốc-tế hồng-quân.
Của giai-cấp vô-sản,
Của cách-mạng duy-tân,
Của Đại-đồng thế-giới,
Của hạnh-phúc tuyệt-trần.
Công-lý và nhân-đạo,
Xã-hội đổi mới lần.
Tự-do và bình-đẳng,
Chế-độ mở rộng dần,
Hòa-bình cùng bác-ái,
Nhân-loại sướng vô ngần,
Xuân về, người thêm trẻ,
Chí-khí tăng bội phần.
Biết bao hy-vọng n,
Khó hoái tỉnh tâm thần.
Nay nhân gặp xuân mới,
Viết mấy chữ mừng xuân.
Mừng **Kho sách Bạn Trẻ,**
Mừng chị em xa gần.





Trâu — A ! chào bác ! bác nhận lấy công việc năm nay, tôi bàn-giao lại cả cho bác đây nhé !

Cọp — Phải, Chú nhai đã mồm rồi, thôi mau mà về chuồng đi ! Hừ, cái bụng chú phình thế kia cơ mà !

Trâu — Tôi chỉ ăn rơm cỏ qua loa thôi, chứ đến lần bác chắc còn tẻ gấp mấy. Bác thì tha gì ai, chén cả đến thịt người không tanh.

Cọp — Không ! Tôi mới Bình-dân hóa. Tôi chỉ ăn thịt tụi phát-xít đế-quốc thôi, vì chúng nó béo mỡ lắm, và đó cũng là luật nhân-quả báo ứng, chúng nó trước kia đã hút máu, rút xương của Bình-dân nhiều lắm rồi.

Tết, Tết !

Tết đến !

Lá cờ đỏ ối treo trước cửa, hay trên ngọn cây đèn bóng, cành đào tơ trên bình sứ, bông thủy tiên trong cốc pha-lê, thoang thoang đưa hương thơm, con nghê trên nắp đỉnh đồng đương nhả khói trầm nghi ngút.

Tràng pháo nổ ran hòa với những hồi chuông, rìp trống vang lừng như thúc dục nam thanh, nữ tú mau cuộc tổng cự, nghinh tân...

Đó là cảnh-tượng tung bừng từ ngàn xưa trong mấy ngày tết của dân-tộc chậm chạp, nặng nề, cũ rích chưa thay đổi.

Đó là tiêu-biểu của mọi sự khoái-lạc về hình-thức lẫn tinh thần trong buổi đầu xuân.

Ngày tết là một ngày khởi-diềm cho năm sắp đến, nó chi phối cả bao nhiêu ngày tháng một năm.

Tết, tết, nghe mấy tiếng đó, ta thấy tự nhiên vui, hớn hở như bông đào, nhẹ nhàng như tơ liễu, tưởng tượng những êm đềm, hình dung những đẹp đẽ, tốt tươi của cảnh vật.

Những câu chúc tụng thân ái, những lời hoan hô chân tình, ở các miệng sinh tươi, vui vẻ đem những cảm-giác nồng-nàn sung sướng cho ta. Nó là tất cả mọi vẻ mỹ-miêu, uyên-chuyển của ngày xuân êm ả.

Tết đã gọi xuân về, một cái xuân bất tận, một cái xuân vô cùng, tuần hoàn mãi, đem theo cái sinh sản, trẻ trung làm cho tâm hồn ta cũng nở nang phấn khởi, bùng bột những hy-vọng sán lạn của tuổi trẻ.

Tết, tết là một cổ tục di truyền tuy bắt người ta phải ăn tiêu rộng rãi hơn lên một chút, nhưng sự xa-xỉ đó không phải là vô ý nghĩa cả đâu.

Ta há chỉ làm lụng quanh năm tháng, nước mắt, mồ hôi mà chẳng muốn có những lúc nhàn-hạ phong lưu, vui chơi cùng anh em, bè bạn, đền bù lại những lúc mệt nhọc, ưu sầu thất vọng ?

Cả năm ta đã lam lũ, lo lắng nhiều, thì phải có mấy ngày tết thư thả mà vui chơi kéo lại, gột rửa những nét ỉu lăm trong khối óc ta, giãi gieo trên nét mặt ta.

Với cái xuân giới đã đến, ta nên mua cái xuân ta về, dù có phải giả một giá rất cao cũng vui lòng, để nó hòa cùng một dịp với cái xuân trời trong trẻo.

Nhàn dịp tết, chúng ta làm một việc ý nghĩa hơn nữa, ta hãy tạm dừng chân trông trở lại, — sau năm một đã, cùng nhau đi một con

đường dài đặc, — để kiểm điểm những việc quá khứ, bàn tính những việc tương-lai, nhắc-nhở lòng cả-quyết hy-sinh và đoàn-thể, trong khi ngỏ cùng nhau những chuyện thân mật mà người ta chỉ kể trong lúc nhàn rỗi, nghỉ ngơi.

Vì người ta không thể sống riêng lẻ loi, lãnh đạm một mình, mà chẳng dính dáng đến người xung quanh, với dĩ vãng, với tương lai, cái quan niệm về tết bị chúa xuân chi phối bằng một sức mạnh thiêng liêng huyền bí, nên những ngày đó, ai cũng thấy mới mẻ, khoáng lạc mà cảnh vật thì náo nhiệt tung bừng.

Không những tết chỉ có ý nghĩa về cá nhân, tết lại còn ý nghĩa về xã hội là khác nữa.

Mấy ngày tết là những ngày vui chung của cả một dân tộc, tất cả những tình-cảm, những linh hồn một dân tộc đều tập trung vào lúc giao-thời, đổi mới thay cũ của ngày tháng.

Lúc này, chúng ta chưa có những ngày tháng lễ khác — có ý nghĩa hơn — để khánh niệm một cách công khai, chúng ta hãy lấy ngày nguyên-đán làm vui.

Vậy trong mấy ngày xuân tết, tất cả những ai đã cùng chung sống trong bầu không khí, nhẹ nhàng hay nặng nề, cùng trong một hoàn-cảnh, một chế-độ đã chung các sự đau đớn hay vui sướng của năm vừa qua, sẽ ôn lại cái lịch sử cải-cách của thời-đại, ghi bằng những sự thất bại đau đớn, hay những sự tranh đấu oanh liệt, những thành công vĩ đại của quần chúng, đều nổi lại cái giây liên lạc thân ái, nồng nàn, chặt chẽ, nhớ rằng hai mươi mấy triệu anh em ở rải rác trên 70 vạn dặm vuông trong năm sứ Đông-Pháp đều là cùng ở một chế-độ, một hoàn-cảnh, một chánh sách cai-trị và hơn thế nữa, cũng chung một lý tưởng, một quan-niệm, một tinh-thần, một hy-vọng.

Cái ý nghĩa xã-hội đó là một món quà mới quý giá vô ngần, là cái hương vị hân-hữu của tết riêng hiến ta cùng với cái xuân mới, xuân trẻ ở trong lòng.

Cũng như con chim trông thấy cảnh bình minh mà biết hót ấy là còn mong mỗi cái ngày êm đềm thú vị, ta mới thưởng thức mấy ngày xuân tết, ấy là còn hy vọng thấy cái năm tươi tốt mỹ mãn sắp đến.

Một năm khó nhọc, cần kiệm đòi lấy vài ngày nghỉ ngơi, chơi bời trong dịp tết há không là một nghĩa chính đáng? Vui tết há chẳng phải một cảnh nên thơ?

Ngày xuân tết còn tung bừng rộn rã, thời còn cái tương-lai sán-lạn, huy hoàng.

Nhưng tuy có được nghỉ ngơi, chơi bời, ta vẫn không quên được phương châm đã định trong chí-hướng, không được quên cái danh hiệu ngày tết, không được quá phạm vi của nó, mà vẫn nhớ được cái chương-trình tối thiện của ta sẽ phải thực-hành trong năm tới !

Xuân đã sang, tết đã đến, hỡi các anh em, chị em bạn trẻ thân thiết của ta hãy cùng vui mừng cho thỏa thích, tận hưởng cái phong-vị thiều-quang cho êm đềm trong sạch cho phấn-khởi tinh-thần, bồi-bổ sức lực. Rồi, mai, chúng ta lại hăng hái dắt tay nhau tiến bước trên trường hoạt động, ghé vai vào việc, cái việc của chúng ta còn nhiều, cần phải cùng nhau liên hiệp mà cộng tác.

Chúng ta sẽ chung lưng đấu cật nỗ-lực hy-sinh san-sẻ phận-sự để đương đầu với cuộc đời vật lộn.

Chúng ta còn phải tranh-đấu nhiều để cải-tạo lại xã-hội hủ-bại, bất công, chia giai-cấp, bị đè bẹp dí, dưới cái gót sắt của bọn tư-bản phát-xít.

Chúng ta còn phải bành-trướng lực-lượng chống chiến-tranh đế-quốc, chống phát-xít tư-bản, bằng sự phát-triển chủ-nghĩa xã-hội, và nhất là thực hiện chiến-tuyến Bình-Dân Đông-Dương.

Vì chỉ có chủ-nghĩa xã-hội có mặt trận thống nhất dân chủ, có thế-giới đại-đồng mới cứu vãn được tình-trạng ngày nay, cải tạo được cái chế-độ hiện tại.

Bắt đầu sang năm mới — mong rằng sẽ là bắt đầu một kỷ-nguyên mới — chúng tôi đốt nén tâm-hương, nhiệt-thành cầu chúc cho toàn thể anh chị em một ngày, một mới, tinh thần cũng như vật-chất, sinh-hoạt sung-túc hơn về mọi phương-diện, hy-sinh tận-tụy với cách-mạng văn-hóa, kiến-thiết xã-hội, thực-hành cho trọn cái thiên-chức của lịch-sử.

Mừng ngày xuân mới — mong rằng sẽ được mừng một chế-độ mới — các bạn hãy hưởng-ứng cùng chúng tôi đồng-thanh hô to mấy khẩu hiệu :

Chủ-nghĩa xã-hội muôn năm !

Mặt trận thống nhất Bình-Dân.

Đông-Dương muôn năm !

Tinh-thần tranh đấu muôn năm !

Tinh-thần đoàn-kết muôn năm !

Tự-do, hòa-bình và hạnh-phúc muôn năm !

Khai But

Mậu-Dần năm mới đã sang !
 Đầu xuân, mở bút, vội vàng viết chơi.
 Mừng xuân tràn trọng mấy lời,
 Chúa xuân hôn hờ vẽ vờ ngày xanh.
 Xuân quang rực rỡ hoàn doanh,
 Xuân đem cầm tú thêu tranh sơn-hà.
 Xuân về thăm đủ mọi nhà
 Vườn xuân mới nở thêm hoa thái-bình.
 Đèn xuân đuốc rọi văn-minh.
 Ngày xuân ta bước lên trình-độ cao.
 Lòng xuân quyết chí anh-hào,
 Chơi xuân gặp lúc anh hào duy-tân.
 Chi xuân chung đúc tinh-thần,
 Tuổi xuân ra sức kinh luân, đến cùng.
 Giời xuân lồng lộng muôn trùng,
 Tự do, bình đẳng, ta cùng chơi xuân.
 Chào xuân, chào cả Quốc Dân,



Bút xuân « Tằng-Tuýt » của Chu-Hà !
 Nét bút tự-do hần đậm-đà !
 Văn-hóa Bình-Dân xuân-sắc đượm,
 Cơ-quan tranh-đấu mở mang ra.
 Nhân-dân một cõi hòa-bình mãi,
 Xã-hội muôn năm hạnh-phúc mà.
 Mặt-trận Đông-Dương mau thực-hiện !
 Đồng-thanh ta hát khải-hoàn ca.....

TỜ TRÌNH CỦA CÁC TÁO QUÂN

Tại Hội - Đồng Thượng - Đế

Trên ngọc-diện 9 tầng lồng lộng,
Các tảo quân đương đứng ngóng cửa Thiên-Đình,
Tay nhắm nhắm cầm tập tờ trình
Mọi công việc của dân sinh hạ giới,
Những chuyện xấu xa rắc rối.
Đã xảy ra ở cái xã hội loài người,
Trong thời kỳ 12 tháng vừa rồi,
Tâu đệ lên để đèn giới soi xét :

— « Dạ, xin kể việc Châu Âu trước hết,
« Bọn đế-quốc chỉ lấy vợ rét làm đầu:
« Cây văn-minh mà đi chinh phục hoàn cầu,
« Chực ăn hiếp đè đầu thiên-hạ,
« Túi tám gang, lòng tham thái quá,
« Đã cướp bạc vàng lại cướp cả đất đai.
« Nổ mồm chúng vẫn la hoai,
« Đi khai khẩn và giáo hóa các nơi thuộc địa...
« Chung quy chỉ cốt thực-dân chủ nghĩa,
« Còn công-lý, nhân-đạo có đếm xỉa vào đâu ?
« Giọng hòa-bình, ngoài miệng vẫn nói lâu lâu.
« Mà bên trong vẫn đóng tàu đúc súng.
« Nào máy bay, nào xe tăng lừng củng,
« Lại âm ầm vận động tăng binh.
« Chỉ chờ cơ hội là gây sự chiến-tranh,
« Đẩy thế giới vào vành lửa đạn.
« Ở Tây-ban-Nha Franco làm loạn,
« Toan đảo-chính để giải tán mặt trận Bình-Dân,
« Nhờ sức Phát-Sít Đức-ý đỡ đần.
« Đức-Ý còn một mực khăng khăng,
« Bỏ quốc-liên để chực chàng màng thuộc địa.
« Làm cho bao nước yếu hèn hết vía,

- « Âu như-thế, Á càng thậm tệ hơn nhiều.
« Quân đế-quốc Nhật ngày 1 thêm liều,
« Sinh sự phá Lư-cầu-Kiều Trung-Quốc.
« Thế tà thâm họa chiến tranh gây ngay được,
« Chúng đem quân sang tàn phá Thượng-Hải, Nam-Kinh.
« Giết gióc hàng mấy triệu sinh-linh,
« Đều chết oan vì tay tư-bản Nhật,
« Máu người chảy nước trôi, xương người cao núi chất,
« Bao lâu dài trắng lệ nguy nga đều đổ vật tan tành.
« Than ôi ghê gớm thay thâm họa chiến-tranh,
« Thủ phạm là quân Nhật phù tang độc ác.
« Thương thay kiếp dân Tàu đăm bạc,,
« Bổng dưng chịu hãm vào vòng đạn lạc tên bay.
« Kiếp làm than, trâu ngựa đọa đầy,
« Chịu đè nén dưới gót giày đế-quốc.
« Biết bao tuần kiệt đã hy sinh cứu nước,
« Rửa căm hờn và bảo vệ lấy cơ đồ.
« Vì hòa bình, vì nhân đạo, vì tự do,
« Quyết kháng-Nhật đến kỳ cùng kịch-liệt
« Tàu thiên-đình xin kết tội phát-xít bèn thật nghiêm,
« Làm cho tiêu diệt giống vô-lương,
« Cho Franco, Hít, Mút trông đó làm gương,
« Sau nữa, xin tàu nổi Đông-Dương các việc:
« Xứ lạc-hậu này năm nay rồi hết...
« Nhất Bắc kỳ là thua thiệt lung tung:
« Nào bão, lụt, dân quê cơ cực vô cùng,
« Lại tiếp luôn dịch-tả khắp mọi vùng tai hại.
« Quần chúng vẫn bị người trên bạc đãi,
« Bọn chủ-ông thời bóc lột mãi không tha.
« Dân viện thời quanh năm ngủ gật ngủ gà.
« Đám niên thiếu phần nhiều đủ mọi phương truy lạc.
« Dân gian thời ù ù, cạc cạc,
« Quan trường và tổng lý kiểm chác từng mẫu phao câu...
« Sự xấu xa nào đã hết đâu,
« Dân ngu xuẩn, hết đời chịu ngựa trâu khó nhọc.

« Chẳng chút tự-do ăn, tự-do nói, tự-do học.

« Hỏi quyền-lợi khác, họ có cóc gì chẳng?...

« Không mảy may hưởng chút nhân-đạo, công bằng.

« Sống lục đục nhố nhăng là thế!!!

« Xin Thiên Đình xét cho đúng lẽ,

« Liệu trừng phạt những kẻ cường hung.

« Bênh vực cho vô-sản khốn cùng,

« Để nhân loại được ung dung sinh-hoạt. »

Ngọc-Hoàng nổi lời đình, vội quát :

« Hừ, lão thật, quân hạ giới dám to gan!

« Bầy ra trò phát-xít, đế-quốc rã-man,

« Giống tư-bản giám bóc lột trần quý-tị,

« Nào, các diêm-vương, quỷ-sứ đâu? mời ra đây hội nghị,

« Đem luật-hình trừng-trị xuống trần gian,

« Này các người gắng quét sạch lũ đế-quốc tham-tàn,

« Lũ phát-xít, kẻ chúng lằng loàn thái quá! »

Các sứ thần đều đồng thanh « dạ, dạ!

« Vâng lệnh truyền đi tróc nã đám tội-nhân,

« Trừ tai-nạn cho cõi hồng trần».

NÊN ĐỌC:

Phô-Thông

CƠ QUAN NGÔN-LUẬN CỦA ANH CHỊ EM

BÁO QUÁN : 72 Hamelin — SAIGON

1 năm 2\$50 — 6 tháng 1\$30 — 3 tháng 0\$70

Thơ và Mandat gửi cho M TRẦN-VĂN-LIÊN

Một tiếng gọi

Tổng cái chế-độ xã-hội mục nát hiện thời đã
đào tạo ra một hoàn cảnh trụy-lạc, đồi tệ...

Hết mỗi vòng xoay quanh mặt trời, quả đất đã trọn một
phận sự : tiễn ngày đông già cỗi đi, rước ngày xuân trẻ trung
về.

Quyển lịch hàng năm đã xé lần hết, nhắc cho mọi người biết
cái bước đường mau-chóng, ngắn-ngủi của thời gian.

Sự tuần-hoàn ấy vẫn đúng lệ thường, nhưng vũ-trụ tuần-
hoàn thì cảnh-vật thêm tốt tươi, mà đời người tuần-hoàn thì
xuân lòng thêm cần cỗi.

Người ta e cái xuân lòng đi thì không trở lại nên kiếm hết
cách bù lại cho đúng luật thừa-trừ, để đánh dấu lấy ngày qua-

Lo cái dương xuân vùn vụt quá chóng, sợ cái già sòng sọc
theo sau, một số đông bạn trẻ vì hoàn-cảnh và tập-tục lôi cuốn
hăm hở vung chơi...

Vành ngoài bầy chữ, vành trong tám nghề, những khoe
chơi sành sỏi, oái oăm của ta đủ thiên hình, vạn trạng, không
tả xiết.

Bạn trẻ ta cứ sáng xuất những tay vô địch trong làng chơi
sở trường đặc biệt như thế thì, ô-hô ! chơi chi cho tổ kếp đầu
to cái đại, hay chưa rút cổ hóa chưa khôn.

Ở nước người, bạn trẻ họ đương lợi dụng cái tuổi anh tuấn
cạnh-tranh, hoạt động trên vũ-đài mạnh được yếu thua, bạn
trẻ nước ta cũng gây một phong-trào sôi nổi, ngồng cuồng và
rại rột :

Ta đã quáng mắt đem huyết-mạch đổ sông ngò bể sở, mua
chuộc những cái xa hoa trưởng-giả, những sự học đòi văn minh
rởm, đua ganh xằng rớt cục chỉ làm con thiêu-thân hy sinh cho
món quà ngoại quốc thừa thãi mà chẳng cần-thiết chi.

Những hạng máu mê cờ-bạc, quăng thàng ngày vào những nơi gá thổ đồ hồ. Họ đã từng bán công-danh, gia-sản, nghĩa vụ, vợ con, giúi đầu vào quân bài, biểu hiệu của sự tham lam, lừa gạt, muốn ăn mà chẳng muốn làm, và kể vô công rồi nghề...

Bóc lột trong vòng xanh chín, cầu xé thừa hội đỏ đen, lũ gà cùng mẹ đá nhau hoài, có kể chi đến bác-ái nhân-đạo, đồng bạn hợp-quần,

Nhiều hạng dừng chân, dú mõ tìm tòi những cái vui thú tục tằn, những truy lạc ô uế, kiếm chác từng phút điên rồ khốn nạn bên đường, gốc cây, trong những nhà sấm, hộp đêm, tiệm nhầy; say sưa mài miệt thân xác bên cái khay đèn, hộp thuốc, chai vang.

Những thứ bả mê, thuốc độc toàn gieo tai đồ vạ cho đời có mãnh-lực gì huyền bí đẩy người ta vào đường cùng, ngõ hẻm nọc rắn miệng hùm...

Những cái món « hành-lạc » ấy nó thế nào ấy, nếu không phải là vô-sĩ, khốn nạn, đê hèn, rã man.

Bao nhiêu chất nảo thiếu niên tuấn tú, bao nhiêu tinh-thần minh-mẫn, thanh tao, bao nhiêu năng-lực hoạt-động, tiến-thủ, một cái hạt mầm quý hóa thiêng-liêng của vận mệnh chung cả dân-tộc đã bị chôn-vùi nơi nhơ nhuốc giăng-hoa, thuốc-sái, rượu chè, cờ bạc, hủy bại rẻ rúng trong cái thảm họa mục nát thối tha, căn bản của chế độ đồi-tệ của cái xã-hội phong kiến điêu tàn đã đến ngày gần tiêu-giệt.

Tương lai hết tin-cậy những hạng túi áo giá cơm, sống không lý-tưởng, không quan-niệm di sản một hoàn-cảnh xã-hội đương thời truy-lạc.

Các bạn trai mang danh phái khỏe, các bạn chỉ khỏe cường dâm, khỏe tham dục, khỏe phóng dăng; các bạn gái nũng nịu, ồng ẹo cho người ta tặng là phái yếu, các bạn yếu quá, yếu tinh-thần hoạt-động, yếu bóng-vía trước những cuộc truy-hoan thô-lỗ những tiêu khiển tục tằn nó lôi-kéo vào cỏi chết, yếu trước hạn sự thiêng-liêng.

Lời nói ấy không quá đáng, khắc khổ ; sự thực đã công nhận thế.

Bạn trẻ ta (1 số đông) đã lầm lẫn nhiều rồi, sa ngã nhiều rồi. Họ phùng sự một cái sống lẫn lút, mơ hồ, a dua một khoai lạc nhục thể, sùng thượng một trào-lưu phóng-dãng. Họ hiểu lầm lẫn mạn. Ở họ lẫn-mạn là truy-lạc ; hạnh-phúc là dục. Họ không kể gì hết, tin gì hết, mong gì hết cả ? Đời là rỗng không, thanh niên là đùa đây. Tâm hồn họ bạc nhược quá, không đủ nghị-lực tự-chủ, không có lương tâm cái quá. Thanh niên ngày nay bị hoàn cảnh chi-phối, hư hỏng gần hết. Họ đã cố ý giết chết hoài-vọng của đời tin tưởng mình. Hậu sinh như thế bảo người ta «khá sợ» làm sao được, truy-lạc như thế chỉ tổ gây một mối lo cho thời đại.

Nhưng kỳ-thực, chính thủ phạm lại là cái chế-độ đồi tệ, cái hoàn-cảnh mục nát của xã-hội hiện thời nó đã đầu độc bao nhiêu thanh niên, khủng-hoảng bao nhiêu tâm hồn ủy mị và thơ ngây.

Vì ảnh-hưởng xấu của hoàn cảnh đã in sâu vết tang-thương khốc hại vào mặt thanh niên, ta không nên kết án họ. Tội nghiệp, họ chỉ là nạn nhân của chế-độ bất-công, áp chế, không tổ chức, một đứa con bỏ rơi vô thừa-nhận của nhân-loại đương đến chỗ phá-sản, một tên quân bại-trận chạy lạc đường, bơ vơ chưa tìm được phương giải phóng.

Thanh niên, ri-tích điều tàn của biến cố đáng được cứu vãn, phải cho họ một cái địa bàn chỉ lối cho họ đi tới sự giác ngộ, đào tạo và kiến thiết mới bằng một quan điểm chủ-nghĩa xã-hội. Họ cần phải được huấn luyện bằng một cái giáo-dục hoàn hảo hơn, cho họ nhận chân được phận-sự, nghĩa vụ của họ vì bao nhiêu truy-lạc, khủng hoảng của thanh niên phần lớn là kết-quả sự lãnh đạm, thờ ơ của họ với phận sự họ, nghĩa vụ họ mà họ ù cạc, mập mờ. Đối với họ, đám truy lạc và khủng hoảng đối với xã hội, đều cần một cuộc tẩy uế, cách-mạng. Hãy đoạn-tuyệt. các bạn ơi, đoạn-tuyệt hẳn những quá khứ sai-lầm, để gây một

hiện tại sáng-sủa ; hãy tẩy-uế những cái nhu nhược, lãng mạn để gây một cái tương-lai hùng vĩ xây trên một nền tảng thực tế tự cường, khắc kỷ, hoạt động và phấn đấu.

Chỉ có thể mới khôi phục lại sức mạnh phi thường của tuổi trẻ, phát triển được tinh-thần tiến-hóa của dân-tộc mà thanh niên là đường cột, là nền-tảng.

Trên đời thực tế, cạnh tranh kịch liệt của lịch sử tiến-hóa trong lúc giao-thời tranh tối tranh sáng này, chúng ta đã có một nhiệm-vụ liên-quan đến sự sống còn của dân tộc, phải định một phương-châm rõ rệt về nhân sinh, ngõ hầu cải-tạo lại cái xã-hội đổ nát, phá tan mọi áp-chế bất bình, hy sinh cho tới đại-đồng thế-giới.

Thời tiền-đồ thanh-niên mới không đến nỗi bi-quan.

Viết bài này, chúng tôi cốt đem cái tình trạng bi-ai, cái thời bệnh nguy kịch cảnh cáo anh chị em, chớ không có ý gì mạt sát thanh niên cả.

NÊN ĐỌC

TIN TỨC

CƠ QUAN LÝ-LUẬN CỦA ANH CHỊ EM

Mỗi tháng 2 kỳ : 6 Tháng 1\$00. 1 Năm 2\$00

105, Boulevard Henri d'Orléans

HANOI

Trống nghinh tân

Cũng Miếu

Thiều quang phong cảnh thêm xinh
Năm châu vui cõi thái-bình âu ca.

Mừng nay bốn bề một nhà,
Xuân đài hội mở, gần xa tưng bừng

Cũng hát nói

Quả đất vòng xoay ồ chóng lạ!
Anh, chị em, xuân đã đến đây rồi!
Trống nghinh tân đương thúc đồ hồi,
Mau rót chén kim-bôi mừng chúa mới.
Mở mắt trông phong trào xã hội,
Giơ tay thề cải-tạo giang-sơn.
Ngó tiền-trình lòng lại thấy vui hơn,
Chừng dân nước đã qua cơn bĩ cực.
Cuộc đấu tranh sao cho đắc lực,
Quyết tự cường gắng sức chớ thua ai
Thanh-niên là hy-vọng của tương-lai.
Phải vận-động! cả gái-trai liên hiệp lại.
Lập mặt-trận nhân-dân cho hăng-hái,
Đòi hòa bình, bác ái, với tự do,
Thanh-niên cho đáng ra trò!

MỪNG XUÂN

Xuân ơi! đến bao giờ?

Tuổi trẻ ta mừng nhất.

Vui vầy hội năm châu,

Tươi cười khắp vạn vật.

Gặp xuân há vô tình,

Nên chúc mấy câu vật:

« Xuân mới, đời thêm mới,

« Cả tinh-thần, vật chất.

« Trong xã-hội loài-người

« Sung sướng như nhau tất.

« Kẻ thợ cũng ung-dung,

« Dân cày đỡ lặt-đặt.

« Chế-độ ngày cải-lương,

« Nhân-dân ngày trù-mật.

« Kinh-tế khỏi gieo neo,

« Tài nguyên được rư-rật

« Tự-do là đạo-người,

« Hòa-bình vốn mạch-đất.

« Đầu xanh các bạn ơi!

« Cờ đỏ này ta phát!

« Tiến lên! phấn-đấu đi!

« Sao cho thành sự thật!

« Mọi việc chớ hai lòng;

« Muôn người đều một cật.

« Dựng nên cảnh đại-đồng!

« Tha hồ reo cười ngất!... »

CẢM TƯỞNG TRONG BUỔI THIỀU QUANG
TUỔI TRẺ VỚI NGÀY XUÂN VÀ CUỘC ĐỜI

MÙA xuân với những ngàn lá xanh, chùm hoa thắm, với những tiếng chim ca riu rít, bày ra một cảnh tượng tung bừng lộng lẫy hơn hết, trái hẳn với cái mùa đông chết dờ, âm thầm.

Đương lúc thiều quang sáng rực chiếu những ánh đỏ trên cành đào non, ngọn gió xuân nhẹ nhàng như vuốt ve, đưa hương thơm của các hoa đầu mùa vào trong bầu không khí riu ràng, dù ta là một thi sĩ bi quan đến đâu cũng không thể ngồi mà phân uất với cái nắng gay gắt, trận mưa tầm tã của mùa hạ, khóc than lá rụng, bèo trôi mặt nước xanh ngắt lơ dờ của mùa thu, hay cảm chiếc nhạn kêu sương những đêm trường rét mướt của mùa đông tàn, ử rữ.

Lúc này, vạn vật đương hơn hở đón chào chúa xuân!

Không một bức tranh nào đẹp đẽ, linh động hơn nữa!

Một ngọn gió « nhân-hòa » nhẹ nhàng quét sạch hết những u ám của năm qua.

Một luồng khí « tự-do, dân-chủ » mát rượi, thấm nhuần tâm-hồn bạn trẻ.

Mấy con chim non hoà khúc nhạc muôn nghìn điệu, như đông thanh hát khúc tân xuân, cùng hưởng ứng với giọng cười ròn rã trong trẻo của bạn trẻ. Ngựa xe đường phố càng nhộn nhịp thêm.

Ngây ngất trong các bộ áo tân thời, đủ mùi rực rỡ, mấy thiếu nữ óng ả, sinh tươi, cặp mắt mơ màng, cặp môi đỏ thắm đang cười ruyên, khoe đẹp với những bông hoa sắc nước, hương trời, lả lơi trước gió.

Vẻ hớn hỏ, vui sướng thấy trên sắc mặt nở-nang, tươi tắn của khách du quan.

Họ đã quên những nỗi nhọc mệt, lo lắng của ngày đông.

Cho hay bao nhiêu những cái tốt tươi đẹp đẽ, dịu dàng, rực rỡ, tạo hóa để dành cho thiếu quang.

Cảnh vật chung quanh ta đều là thơ cả ! Cái gì cũng gợi cho ta những cảm giác êm đềm khoái-lạc, tình tứ vô cùng.

Bức tranh thiên nhiên mà sắc sảo, Đông hoàng tô điểm không tốn 1 giọt mực, 1 nét son, đủ rung động tâm hồn mọi người. Bởi vậy, bất luận sang hèn, già trẻ, ai nấy đều mong mỏi và đón tiếp xuân 1 cách thiết tha, niềm-nở, xuân trời tươi tốt thế, ta nên đem nó đi dưỡng cái xuân lòng ta mà cuộc đời đã làm cần-cỏi sớm quá.

Xuân là biểu hiệu của sự trẻ, cái mới, và sự sống. Đồng thời xuân đến, ta hãy trẻ lên, mới thêm và sống hơn.

Đem mùa xuân ví với tuổi trẻ thật là xứng đáng ! Vì ngày xuân cũng như tuổi trẻ, lộng lẫy, hớn hỏ đầy hy vọng.

Bạn trẻ gặp lúc ngày xuân, thời. hân hạnh vô cùng.

Cái tuổi xuân của bạn trẻ sở dĩ nó được người ta trọng-vọng hơn hết, vì người niên-thiếu khí-huyết phương cương, tâm chí hăng hái, tinh thần hoạt động, có đủ năng lực phấn-đấu, đương nổi được những thử đoạn phi thường, đạt những khi-phách anh-hùng, có thể cải tạo được cả phong-tục, tập quán, và chế độ một xã-hội, một dân tộc.

Bạn trẻ chúng ta được trọng-vọng, được hoan nghênh như thế càng phải lo lắng sao cho khỏi phụ đời tin cậy.

Ta phải có quan-niệm nhân sinh rõ rệt, một khuynh-hướng tiến-thủ, và một một phương pháp hành-động cho đường-hoàng, cho xứng đáng cái danh-dự :

Vận-mệnh bạn trẻ là vận-mệnh của thời-dại. Tương-lai bạn trẻ là tương lai của dân tộc. Ta đã có tâm-huyết, không khi nào tự coi rẻ, coi khinh được, vì đời đã chất lên đầu chúng ta bao nhiêu là nghĩa vụ.

Phần-tử của xã-hội, lực-lượng của tiến-hóa, sống còn của dân tộc, vinh-dự của loài người, ta phải ngày đêm luôn luôn nhớ đến những cái sứ-mạng thiêng-liêng to tát ấy. Họ kỳ-vọng ở ta quá nhiều. Ta không được phép a-dua những cái xa-hoa phóng dăng, hoài-nghi thực tế, nô-đùa với phận sự. thờ-ơ với tranh-đấu, bi quan với thời cuộc. Ở ta, hy-sinh là vinh-dự, tranh-đấu là tôn-giáo, đoàn-thể là luân-lý.

Thực đấy ! chỉ có hy sinh là đáng tôn-thờ, tranh-đấu là đáng hoan-ngheh, đoàn-thể là đáng ngưỡng-mộ.

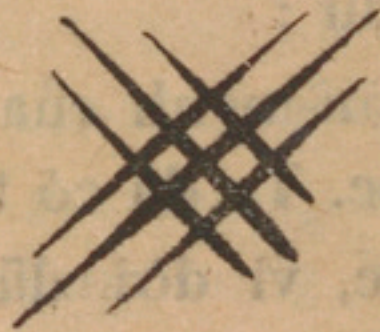
Ta cần hun đúc một tinh-thần cứng cỏi mới đủ sức làm việc.

Mạnh bạo đứng vào hàng ngũ tiên-phong, vui vẻ phất cao ngọn cờ tranh-đấu, quật cường mà dẫn đạo quần chúng đến cõi bình-đẳng hạnh-phúc chung là vinh-quang, là danh-dự của bạn trẻ, là nhiệm-vụ của chiến-sĩ.

Vì tương-lai của dân-tộc, ta hãy vui vẻ đảm nhận cái trọng trách cao-quý ấy, ta không vin một cớ gì mà trốn lủi được. Hãy đánh-thức những kẻ sa-ngã, truy-lạc, nâng-giắt họ, kèm cặp họ và đưa họ vào con đường nghĩa vụ, vào hàng-ngũ của ta. Không nản trí trước sự riêu-cột của kẻ hèn-yếu, lười-biếng; không quan-tâm đến những cái vui-thú nhỏ-nhen, ích-kỷ, chốc nhát quyết thắng mọi trở-lực, mọi nguy-hiểm.

Đầu cao, mắt sáng, gan bền, chân cứng, ta phải tiến, tiến mãi cho kỳ tới đích : « nhiệm-vụ ». Nhiệm-vụ cốt yếu là tư-cách hoàn toàn. Tư cách đối với cá-nhân, với xã-hội. — Tư cách hoàn toàn, thanh niên mới khỏi thẹn, khỏi nhục với cái danh-từ... mỹ-miêu tốt-đẹp của đời tặng cho :

Thanh niên là nền-tảng của thời đại, là dượng cột của xã-hội...



CÙNG CÀU ĐÔI

Người vốn cùng chung giống, năm châu 1 tinh thần, xoay đổi quốc gia ra quốc tế.

Xuân nào có riêng ai, muôn họ theo 1 văn hóa, mở mang dân-trí dựng dân-quyền.



Mừng chủ-nghĩa xã-hội đã khuyếch-trương, thế giới đại-đồng không giai-cấp.

Chúc chiến-tuyến Bình dân mau thành-lập, thanh-niên hoạt-động gắng tinh-thần.



Nào tranh, nào pháo, nào áo, nào quần, nào giò, mỡ, bánh chưng, nào tiền mừng tuổi, nào tam cúc các tề, con trẻ xôn xao mừng tết đến...

Này nụ, này hoa, này son, này phấn, này đào tơ, sen ngó, này trái tim non, này tự-do, giải-phóng, chị em tấp tễnh rước xuân về.



Nhân quần mong mỗi hòa bình, Âu Á tràn trề làn sóng đỏ,

Xã-hội hưởng chung hạnh phúc áo, cơm no ấm đảm dân đen.

Cũng cảm Tết . . .

Thấm thoát ngày qua tết đến rồi,
Thiếu quang tiêu tán mọi trần ai...
Pháo khoe cảnh tỉnh kêu vang đất
Đèn rọi văn minh sáng rực giờ.
Xã hội nẩy thêm bao chiến-sĩ,
Nhân quần gắng tới cõi xuân-dài
Xuân sang đem đến bao hy vọng,
Dân chúng vui mừng hội thái-lai!

Cũng cảm Xuân . . .

Cựu đông nhường bước tân-xuân,
Cỏ hoa, nhân vật thấm nhuần hơi dương,
Văn minh được rọi thiếu quang,
Êm đêm bốn bể, rõ ràng năm châu.
Lòng xuân băng-tuyết một bầu,
Thấy xuân luống chạnh cơ màu hóa-công.
Mừng nay hội mới vẫy-vùng,
Phong trào xô đẩy ùng-ùng bốn phương.
Nhanh chân rảo bước lên đường,
Duy tân, cách cổ noi gương nước ngoài.
Mong sao tiến-bộ kịp thời,
Cạnh tranh kịch liệt lên đài văn minh.
Trừ quân phát-xít ngạc-kinh,
Cùng nhau an hưởng thái-bình tự-do.
Anh em mình nghĩ lại cho!

XUÂN VỀ

đã giậy cho ta một bài học !

Xuân về... Làm ngất hẳn những ngày đông âm-u, âm-đạm, gió bắc vi-vút, lạnh-lùng, mở màn cho trời-đất sáng sủa, rực rỡ hơn, hện hò cho cỏ cây đâm chồi, nẩy lộc, giục già chim muông bay lượn, véo von gọi tỉnh cái hồn xuân thồn thức trong lòng người.

Xuân về... đem cho ta những cảm giác riu ràng đáng yêu, đáng mến, khiến cho ta cùng cảnh-vật hơn-hở thêm.

Xuân về, cảnh vật sống lại, tươi hơn, phong khí điều hòa rẽ thở khiến cho ta vui đời hơn, mà trái tim sôi nổi bao hoài-vọng của ngày xanh.

Đối với người chiến-sĩ hàng ngày, suốt tháng đã hy-sinh cho lý-tưởng, đã hoạt-động, đã phấn-đấu cho xã-hội, cho nhân-loại, đã từng có thắng, có bại, đã mệt nhọc, đã lam-lũ nhiều rồi, thì gặp ngày xuân đầm ấm cũng khỏe-khoắn thêm lên, nhân lúc thời-tiết tốt-lành này, cũng cùng thiên-hạ mua vui, đua chơi trong khoảnh-khắc để đền-bù những sự hy-sinh trong năm. Ba ngày xuân tết chỉ là phút dừng chân trên quãng đường giải nhọc nhằn của người chiến-sĩ.

Bồi-bổ được sức-lực, di-dưỡng được tinh-thần, người chiến-sĩ lại vươn vai, đứng giậy, đi nữa, đi xa, đi mãi trên con đường hành động, bao giờ cũng hăng hái, cương quyết, tin ở sức mình, tin ở tiến-bộ và ở thành công.

Sự hành-lạc trong bữa tết, những cái vui-vẻ trẻ-trung trong ngày đầu xuân không thể làm giảm mất nhuệ khí của kẻ chiến sĩ đã từng lăn lóc tận-tụy với chủ nghĩa. Những giờ phút du-dương, khoái-lạc kia, những cái món quà đặc biệt tự nhiên của chúa xuân chỉ làm cho nhẹ những sự nguy hiểm, hàn những vết thương-đau của đời cách-mạng.

Ba bữa xuân tết qua rồi, người chiến sĩ, kiểm điểm lại lực lượng mình, cũng cố lại ý chí mình, mãnh-liệt bước vào vòng tranh-đấu, đi theo tiếng gọi của lương tâm, nghĩa vụ. Vui tết, vui xuân đối với đời chiến sĩ chỉ là một hoàn-cảnh thuận-tiện, một thủ-đoạn tốt để tăng thêm năng-lực chiến đấu, Trung-thành với chủ nghĩa, lý-tưởng, người chiến sĩ không bao giờ bịn-rịn tiếc nhớ những sự truy-hoan triền-miên phóng-đăng, không bị những khoái-lạc thường tình nó cám dỗ chi phối.

Đối với người chiến sĩ, xuân tết là dịp nghỉ ngơi, nhưng đối với những hạng sống không chủ-nghĩa, không quan-niệm, không mục đích, trái lại là cái hố «sa-ngã»,

Khắp vùng thôn quê, đâu đâu cũng hội hè đình đám, rập rình tiếng trống, vắng vắng hồi chuông, phấp phới ngọn cờ đỏ ối. Tiếng hò reo, canh chèo hát, vang mãi tới đêm khuya chưa ngớt.

Tổ tôm sóc đĩa công khai giã kịch liệt, sát phạt nhau tiền trăm, bạc chục. Nào xôi, nào thịt, nào rượu, bao nhiêu những xa-xỉ phẩm về đình đám hội hè thầy đều bỏ vào đầu dân đen. Họ còn bán tước, buôn danh : bao nhiêu những món chi-tiêu hoang phí vô ích kia đều có một hạng ngu ngốc ra mua vị-thú gánh vác cả cho. Một đám hương lý ngang dọc trong thôn-quê sẽ đồ ngon, đồ ngọt dân chúng u-mê mà lợi dụng ,bóc lột.

Cột số quan-lại tham-ô mượn gió bẻ măng, sẵn lễ dứt tận miệng, đưa tận tay cứ việc nhắm mắt, mở miệng túi tham cho thỏa lòng những nhiều.

Họ cam tâm sống bằng những máu-mủ của dân, sống bằng sự gạt găm đám ngu hèn, áp chế người bị-rẻ.

Xuân về ở nơi thành-thị thì lại khác. Dưới xóm chị em, tiếng cung đàn, dịp phách xen lẫn ngón châu tròn sinh, câu hát thánh-thót, tiếng cười nô khúc khích cùng với những tiếng chạm cốc, quay thìa đồn-mãi về đêm khuya, canh vắng.

Hơi rượu mùi, khói thuốc phiện sắc súa, ngạt cả một vùng không khí thanh xuân, như bao phủ loài người vào cõi chết...

vào giấc mộng triều-miên truy-lạc xó tối.

Trong các tiệm nhảy tiếng dương cầm hòa với các bài hát tây, các bản kèn hùng hồn, uyển-chuyển ăn nhịp với điệu fox trot, tango, valse . . . đủ tiêu biểu cho một nghệ-thuật văn-minh tây-phương. Tất cả là lãng-mạn, là giải-phóng, là hoạt-động là lạc-quan. Người ta bảo thế! nhưng sự thực nó chỉ là những cuộc cuồng-dâm, phóng-đăng, là truy-lạc, là vô ích. Những cái mỹ-thuật ấy là cái mỹ-thuật nguy hiểm, giả dối của bọn tư-sản thờ chủ nghĩa khoái lạc ích kỷ.

Mấy cô gái dậy thì, mấy cậu trai đủ mốt tiến-bộ đến tột bực, phát-triển chủ nghĩa âu-hóa một cách cực-đoan, đã gieo rắc những mầm mống thối tha của một chế-độ hủ-bại của cái xã-hội tư-bản. Khác nào hai tử thiêu-thân, bọn phú hào, trưởng-giả ồ ạt xô nhau vào cõi a-dua lằm lạp, vô ý thức . . .

Trong những sông bạc, họ còn thưởng xuân bằng quân bài, mài miệt thâu ngày tháng. Ít-xì, bài cào, tổ-tôm . . . họ móc ở hào bao của nhau những món tiền kéch-sù, kết quả của một năm bóc lột vợ vét lờ lãi của những kẻ vay, cầm đồ.

Xong những cuộc sát-phạt nhau, tàn bạo như thế họ còn xài những mâm cỗ to sụ, đầy lợp những món ăn đắt tiền.

Đó những cuộc hành-lạc, nghinh-tân của xã-hội này phần nhiều thiên về vật-chất, là những xa-hoa bỉ-ối, ngông cuồng của cuộc đời tư-sản.

Bao giờ người ta mới biết dùng những sự ăn tiêu phung phí quá-độ ấy vào một việc ích-chung, một việc nghĩa-cử?

Xuân về đem lại ngàn ấy cái xấu xa mục-nát, những mối thất-vọng của đám người ươn-hèn, tục tũ, tham lam.

Nhưng, cũng may thay! xuân về còn đem theo được cái bầu sinh khí, lột hết những vẻ căn cõi, già nua ở cỏ cây, cảnh vật, cũng như đã làm cho linh-hồn ta tốt tươi, trong trẻo, cho tâm-chí ta tỉnh-mỉnh, sinh sắc hơn.

Sự tuần-hoàn của xuân còn cho ta một ý-nghĩa hay hơn: tức là ngày đông xám xịt, tối tăm đã qua thì phải nhường chỗ lại cho ngày xuân phong quang, sáng sủa hơn, cũng như cái chế-độ hẹp hòi, chật chẽ, những thành-kiến hủ-lậu, những tập-tục phiền phức phải nhường chỗ cho một cuộc-đời mới rộng rãi, tự do hơn, một xã-hội nhân-đạo, công-bình hơn, một lý-tưởng thiện mỹ hơn, hợp với lẽ phải...

Sức ảnh hưởng của xuân phải làm cho tinh-thần ta mới-mẻ hơn, mạnh mẽ hơn.

Theo thời gian, theo lịch-trình tiến-hóa của nhân loại, mà thực hành những lý tưởng cách-cựu, những quan-niệm duy-tân rồi ra chủ-nghĩa xã-hội sẽ có ngày thực hiện rõ rệt, văn-hóa bình-dân sẽ có ngày phát triển hoàn-toàn.

Xuân về giây cho ta một bài học: « cải tạo ». Xuân đã cải-tạo vũ-trụ. Ta phải cải tạo cái gì?, nếu không phải là cái xã-hội đồi-tệ này!

Xuân về, ta cảm-tưởng hoài vọng có thể thôi!...



Khúc tân xuân

(Hồng-Nhận lai điệu)

Ngày xuân rục rờ,
Tuổi trẻ khang-ninh.
Mạch đất truyền văn-hiến,
Cờ giời đến thái-bình.
Dân tiến-bộ,
Nước văn-minh.
Mừng vui xiết kể,
Trải qua một cuộc hy-sinh.
Xã-hội còn nhờ cơ phát-triển,
Tương-lai mong ở chí kinh-dinh.
Sao cho thẳng bước tiền-trình !
Ra vòng chugên-chế, vào đình tự-do,...
Bình-dân sôi nổi phong-trào,
Dưới nền dân-chủ, cần-lao khá nhiều.
Thanh-niên trình-độ càng cao,
Chủ-nghĩa xã-hội được bao bước đường.
Vận-động giải-phóng ra tuồng,
Ngọn cờ đỏ chói, tiếng chuông vang lừng.
Hòa-bình, nhân-đạo tung bành,
Tự-do, bình-đẳng, đáng mừng cả hai.
Áo cơm no ấm loài người,
Cuộc đời đời mới, xuân dài khác chi.
Kết đoàn cách-mạng ngay đi,
Giai-cấp vô-sản phù-trì lẫn nhau,
Phúc chung vui hưởng cùng nhau,
Đại đồng thế giới năm châu một nhà.
Liên-Bang Sô-Viết bao xa,
Tấm gương nhân-đạo cho ta soi cùng.

LO TẾT

Lo tình sao đây? tết đến rồi,
Lo mau sắm sửa, chị em ơi!
Lo giò, lo bánh, lo nêu pháo,
Lo áo, lo quần, lo phấn, vôi. (1)
Lo kể chơi xuân, người nhớn rủ,
Lo tiền mừng tuổi, trẻ con vôi.
Lo này còn biết bao nhiêu nữa?
Lo bạn trẻ ta vụng học đòi.
Lo đình-đám nó tình cờ bạc,
Lo hội hè kia rất thịt xoi,
Lo hào-lý hủ, tranh ngôi-thứ,
Lo đám dân ngu, mất chỗ ngồi.
Lo chuông tổng-cửu kêu rè tiếng,
Lo pháo duy-tân lại tịt ngòi.
Lo thói hư-danh, nhiều kẻ chuộng,
Lo gương thực-nghiệp, ít người soi.
Lo đường tranh-đấu còn xa tit,
Lo chữ cải-lương vẫn hẹp hòi.
Lo quân phát-xít còn đông nghịt,
Lo ánh văn minh vẫn lẻ loi.
Lo côi hòa bình, nhiều kẻ phá,
Lo đường xã-hội, ít người noi.
Lo thế-giới chia giai cấp quá,
Lo kiếp bình-dân vẫn thiệt thòi.
Lo quần-chúng vẫn u-mé mãi,
Lo sống tương-lai được hăn-hoi.
Lo nợ nhân-sinh, thời vụ nặng,
Lo phùng giá áo, túi cơm toi.
Lo tuổi xuân xanh ham truy lạc,
Lo xuân vi-vút, én đưa thoi.
Lo xã-hội này lâu đời mới,
Lo đời nào phải chuyện mười vôi.

1) Tục ngữ: Đầu năm mua muối, cuối năm mua vôi.

Ngày tết của một anh lính Nhật



(Tặng cuốn « Hận chiến trường » của anh Thanh-Tĩnh)

Dã hơn một tháng nay, anh Hokyotoshi nằm liệt giường, đạn xuyên qua cánh tay phải, vừa mới bị cưa, vết đau chưa lành; lại gặp tiết lạnh, chỗ cắt càng rức, buốt vô cùng. Nhấn mặt từng lúc, anh tê hằn người. Còn một tay trái anh sẽ từ từ đưa nó lên ngang mặt, đặt áp vào trán, nghĩ liên miên.

Cái cảnh xa đất nước vợ con, bị trọng thương nằm ở quê người choán hết tâm hồn anh không lúc nào nguôi. Anh buồn bã lắm. Anh đau đớn vô cùng, cả phần hồn lẫn phần xác.

Không màn, không chắn, không đệm, anh nằm cò queo trên khúc gỗ vuông, phủ một cái áo cũ, dính máu, run cầm cập vì trời sa tuyết.

Trong một cái lều vải cắm tạm cho binh Nhật trú gần trận địa Tàu, bên mình anh Hokyotoshi, la liệt những người cùng một cảnh ngộ như anh. Không một tiếng động nào nữa, ngoài tiếng gió rít trên đỉnh « tente » vì vút lùa mây, lạnh buốt tận xương và tiếng vạc kêu

lạnh lạnh trên không như kim khâu vào những tâm hồn cô-độc, bơ vơ, vất vưởng nơi đất khách. Cảnh âm thầm lạnh lẽo như giọt nước đá vào tâm trí anh. Anh cảm thấy chán nản, hồi hận, trụy lạc, nặng nề, khô khan và buồn tẻ. Lim dim đôi mắt hốc, đen quầng, anh đắm đuối trông chăm chỉ về cõi đông-bắc, thành Nagasaki, nơi cố quận của anh chìm khuất trong cõi xa xăm mù mịt. Thời khắc chậm chạp càng kéo dài mãi làm cho anh run sợ buồn rầu. Nhớ vãn, thương vơ, lo quanh, nghĩ quẩn. Hình ảnh đất nước làng xóm anh, phong cảnh cũ quen thuộc của anh cứ diễn ra từng lớp film ảm đạm. Cha mẹ, anh em, vợ con, những người thân thiết yêu đương của anh, những lúc đoàn tụ nồng nàn trong gia đình, những ngày vui rục rờ thừa xừa, thi nhau chập chờn trong trí nhớ, anh không sao quên được, dù anh cố tìm hết cách để khuấy khuấy.

Cảnh vật thê lương, ảm đạm càng kích thích lòng trắc ẩn của Hokyotoshi.

Những nhớ nhung, thương tiếc, mong mỗi xúc động can tràng như trút cả một khối nặng nề phần uất trong lòng anh.

Anh bất giác nức nở: hai hàng lệ rỉ ướt cả vải ghế anh nằm, đợi cái chết không xa. Khi cảm tức sôi lên sùng sục, nghẹn tắc cổ họng.

Một thâm-tình thiêng-liêng, bất diệt đối với gia-dình, ăn sâu vào tâm hồn, như nung nấu, xe xoắn sợi tơ lòng anh đương bối rối. Anh muốn hét một tiếng thật vang, kêu một tiếng thật to, thở một hơi thật dài, làm sao thấu tận chân trời góc bể bên kia cho cha mẹ, vợ con, anh em anh hiểu thấu tình cảnh, tâm sự anh lúc này. Anh tự xét là một người vô tội, một kẻ lương dân như mười triệu đồng bào anh, nhất đán vô cớ phải đọa đầy kiếp phong trần, bị lôi kéo vào vòng khói lửa, lênh đênh hơn cánh bướm mặt biển, nguy hiểm hơn cá trên thớt.

Anh vẫn giàu lòng công-bình, bác-ái, nhân-đạo, bỗng rưng rưng phải làm bung sung chịu tên đạn ở chốn sa trường. Anh bị tụt quyền-thế cường-bách tòng-quân,

Họ thúc dục anh phải mở mắt mà bắn giết những người cùng cảnh-ngộ như anh lúc này, những kẻ vô tội như anh cả và cũng bị đọa đầy như anh. Anh phải nhẫn tâm làm đủ các tội ác, những sự vô nhân-đạo, Anh đã trở miệng súng bấm cò thẳng vào những kẻ l hốn khổ như anh cũng xa gia đình quê quán.

Anh đã làm tan bao nhiêu hạnh phúc loài người. Hàng vạn gia-đình phải chia rẽ, cha lìa con, vợ mất chồng. Hàng vạn con cô, vợ góa sống vất vờ không nương tựa, không tình thương. Hàng vạn gia đình ấy đương đau đớn như gia đình anh.

Mà nào họ có thù oán với anh, với người thân yêu, với dân-tộc anh đâu ?

Anh vẫn buộc lòng giết họ tuyệt mọi mống thì mới được yên thân. . .

Không hy-vọng ngày về, anh không dám mộng-tưởng được thấy những người thân yêu nhất đời nữa.

Anh không đủ sức kéo dài cái sống vô-vị và độ-ác, mà anh đã phải buộc lòng hy sinh cho một chủ-nghĩa không đáng hy-sinh, sự tàn-sát vô lương-tâm, vô nhân-đạo.

Anh rất hối hận đã phạm nhiều tội ác, đã để cho tội phát-xít quân-nhân trong nước anh lợi dụng, phỉnh phờ và lừa gạt anh, cũng như đã lợi dụng, phỉnh phờ và lừa gạt nghìn, vạn thanh-niên nước anh.

Mạng kiếp anh chẳng khác gì ngọn đèn trước gió. Anh muốn chết lắm, muốn chết ngay lập tức để phản-đối bọn cường-quyền Nhật đế-quốc. Nhưng anh không đủ sức tự sát theo tục hara-kiri nữa.

Trước kia, khi bước tàu sang chinh phạt Trung-hoa, hùng dũng bao nhiêu, đã từng sông pha trăm trận ở La-Điểm, Gia-Định, Nam-Tương, Giang-Loan, Thượng-Hải, ngày nay anh cảm thấy hèn nhất yếu đuối vô cùng, anh chỉ còn là một cái xác hấp hối, không cựa quậy được nữa. Cái can-đảm anh khi xưa đã chôn chết hàng nghìn người ở nơi chiến-địa, cũng bị tiêu tán hết rồi. Anh ghê-tởm rùng mình ứa lệ. Anh biết sắp chết — Anh sẽ chết khổ chết sở, lim-lim không tên tuổi, chết chỗ hôi tanh, trên mồ chung chạ hàng nghìn vạn người đã chết như anh, trên mồ vô chủ kết-quả một đời anh tuấn, một đời chiến-sĩ hy sinh không phải đường.

Không được trời-trăng tạ từ cha mẹ, anh em, vợ con nữa lời, anh sẽ chết không kèn trống, không một lời an ủi, một tiếng khóc, một giọt lệ tiếc thương của người đời,

Anh sẽ chết trần truồng, thảm hại, không một tấm ván, một manh chiếu bao bọc thi hài anh, không một cái lỗ đào sâu chôn chặt xác thịt anh. Không một cành hoa, một nén hương tiễn linh hồn anh. Thân-thể thối tha và làm mồi cho quạ riều đến moi móc... Cái chết của anh nó sẽ nhục nhằn, khốc liệt đến thế là cùng, vô phước đến thế là cùng.

Liên tưởng những sự ghê tởm, những tàn nhẫn của bọn quân nhân phát-xít nước anh đã gây ra thảm họa chiến-tranh, những cảnh điều tàn, dã-man đến thế; liên tưởng những số mạng hàng vạn hàng triệu người cũng như anh đã cam làm kiếp hy-sinh cho chúng, anh rùng mình, cau trán sít răng nguyện rửa quân vô loài độc ác đã bôi nhọ danh dự, cái danh dự « văn-minh cường quốc » của nước Nhật anh.

Anh hồi nhận và tiếc những chiến-công oanh-liệt của quân lính Nhật đại thắng Tàu, anh hối-hận và tiếc những sự anh-hùng đã man vô ý thức ấy, nó đã bôi mấy trang lịch-sử đau đớn của loài người bằng máu, xương, thịt của quần chúng chết oan uổng dưới gót sắt đế-quốc Nhật.

Anh hối hận đã khờ rại đã đem thân chịu chết một cách nhục nhã như vậy.

Anh thương anh ruột anh mới tử trận hai tuần lễ, và một em họ anh cũng bị thương như anh. Anh chỉ biết rõ được hai người thân yêu của anh đã cùng lâm cảnh cùng khổ nơi chiến địa như anh. Anh biết rõ tin tức hai người anh em này vì họ cùng anh tòng quân một ngày, và ở cùng mặt trận.

Nhưng anh còn lo tới không biết mấy người nhà anh rồi sẽ cũng như các anh tốt.

Anh tức bọn phát-xít Nhật bạo tàn ấy bao nhiêu, anh lại thương đám thanh niên Nhật anh đều khờ rại như anh, cam tâm đem bỏ mình nơi chiến địa để cướp đoạt đất Tàu, bắn giết dân Tàu, lính Tàu. Các anh kéo cả đàn, cả đội sang Trung-Hoa đòi tự do yên ổn, lấy cái chết nhờ-nhục mà không đầu, chết cho tội phát-xít đế-quốc, cho bọn tư-bản ích-kỷ và tham tàn, chết cơ cực cho chúng nó an hưởng riêng hạnh phúc trong những lâu-đài đồ-sộ, nằm trên đồng vàng bạc kếp sù, ăn uống, chơi bời, ca hát, nhảy múa ung dung, sung sướng... Các anh chết để cho chúng thêm nanh, thêm vuốt, thêm

vây cánh dày đập quần chúng vô sản nước anh, cho chúng nó khai khẩn đồn điền, kinh doanh kỹ-nghệ, kinh-tế, khuyếch trương thêm thế-lực để đi xâm-lấn nước ngoài, cho chúng vơ-vét, bóc-lột đầy bụng tham.

Vì chúng thêm máu-mủ Trung-hoa, tiền của Trung-hoa, nên chúng mới đem máu mủ Nhật-bản, tiền của Nhật-bản sang đổi một cách gay-go, tàn-nhân thế!

Dưới sự dày-đập, áp-chế của quân nhân phát-xít, trước hoàn-cảnh hắc-ám của chiến-tranh anh cầm kẻ cường quyền độc-đoán Nhật đã bóc lột cơm áo của dân sự, quăng hàng trăm triệu « yen » để sắm tạc-đạn, ngư-lôi, trái phá, tàu bay để giết người, để quấy rối hòa-bình thế-giới, cướp đoạt sự sống của nhân loại, đoạt tự-do cá nhân để thực hành cái chủ nghĩa độc-ác của chúng.

Tâm hồn anh Hokyotoshi đương bị cắn rứt. Anh muốn chắp cánh bay ngay về nước, đi du thuyết khắp các thành-phố, tỉnh lỵ và thôn quê, giải tỏ cho đồng-bào anh biết rõ những thảm-trạng chiến-tranh, những sự giặc ngọ của anh về cái mặt trái của bọn quân nhân, cộng-động hô-hào cho thanh-niên nước anh không bị lợi-dụng mãi nữa.

Anh còn muốn, trước khi về nước, ra ngay đồn trại quân binh Nhật, đi khắp mặt trận, tuyên truyền phản-kháng chiến-tranh, phản-công bọn đế- quốc.

Anh thấy hiển-hiện trước mắt những hình ảnh quân lính Tàu khảng-khái hy-sinh, quyết đem giọt máu cuối cùng để bảo-vệ cho nòi-giống, đất-nước, công-bình, nhân-đạo và tự-do. Anh cúi mặt hồ-thẹn, và theo gương anh, tất cả binh sĩ nhật đều vất bỏ khí-giới, bỏ hàng-ngũ chạy lại vồ-về xin lỗi binh sĩ Trung-hoa. An ủi họ một cách thân-mật, âu yếm hơn, các anh in trên má họ một cái hôn nồng nàn chứa chan tình nhân-loại.

Anh nghĩ đến đây, mơ đến đây, thì thân thể anh trụy-lạc quá rồi,... cánh tay trái ưỡn oải vượt hai hàng lệ giàn giụa trên gò má. Anh nấc và thở ra một cái rài và mạnh, như tổng ra bao nhiêu uất ức trong lòng. Anh chết rồi, chết một cách nặng nề, thảm hại, trong cái cảnh thê lương không ai bóp mắt, bên những tiếng rên la của đồng bào anh đang giãy dụa để đợi phút cuối cùng...

Anh quên không biết hôm nay là ngày tết. Bên kia Hoàng-Hải, trên đảo Phù-Tang, trong thành Vagosaki, các người thân yêu nhất đời anh đang tựa cửa chăm-chú trông ngóng hình bóng anh, và sụt-sùi khóc mỗi khi có người nhắc tới ngày về không định của anh.

Trong lúc này các dinh-thự, lâu đài tráng-lệ, nguy-ngã của bọn tư - bản nước Nhật đều lộng lẫy treo cờ, kết hoa yến tiệc vui ngày xuân mới, mừng lễ thắng trận. Ngoài đường phố lớn trước cổng khái-hoàn, quân-sĩ đang rầm-rộ kéo đi biểu-diễn hùng-tráng, uy-nghi và tự-đắc vô cùng!...

Tiếng kèn nhà binh vẫn thổi bài khái-hoàn, như chế-nhạo mọi chinh-phu, tử-sĩ đã hy-sinh cho cuộc đắc thắng này...



Xuân Xanh

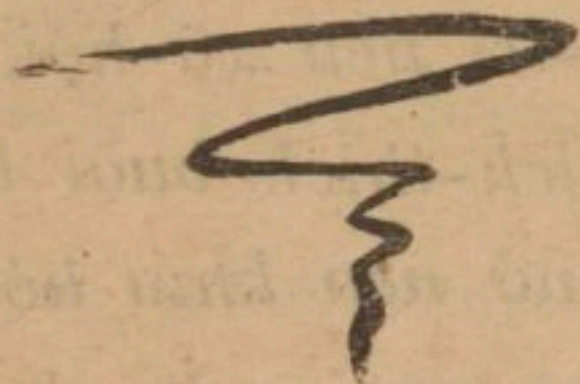
Le printemps est la jeunesse de l'année.

La jeunesse est le printemps de la vie.

Cảnh đến xuân, đẹp hơn hết,
Người đến tết, vui tuyệt trần.
Chị em ơi, tháng trọn ngày qua, mới ết mà nay đã tết,
Ác tà thổ lặn, vừa xuân xong lại kia xuân.
Muôn dặm tung bừng, vui vầy dân Nam Hải,
Trăm hoa rực rỡ, mừng đón chúa Đông Quân.
Riu rít yến oanh, trong vườn mai trúc,
Nhỏn nhơ già trẻ, khắp nơi xa gần.
Ngày xuân phong-quang biết mấy ?
Cảnh tết vui thú vô ngần !
Sắc thắm khoe tươi, lý đào trước cửa ;
Hương thơm ngào ngạt, lan huệ đầy sân.
Khách du quan kể sao cho xiết.
Cuộc hành lạc biết mấy chi cân.
Nào xe nào ngựa, nào áo nào quần.
Nào cờ nào bạc, nào rượu nào văn.
Sòn sao ong bướm, nô nức hương lân.
Niệt mai nơi vũ-lâu, ca quán,
Rập riu khách tài tử, giai nhân.
Nhưng mà thôi đưa vì vút,
Bóng chạy chuyển vần.
Vị xuân-nhật còn khi đa khí sắc,
Thiếu-niên đương lúc mạnh tinh thần.
Mà cứ nay lần mai nữa,
Không lo lập chí tu thân.
Không đua gắng sức
Chẳng bước mau chân.

Thế thời sao cho khỏi thẹn nghĩa-vu,
Cho xứng kẻ công dân.
Vây nên lòng xuân bối rối,
Tuổi trẻ phân vân.
Những sợ cho xuân, thành ra mối sầu muôn học.
Riêng lo vì tết, thành ra mối cảm trăm phần ...
Giả phỏng : giờ không đời tiết ?
Cảnh mãi như tranh,
Đào còn nầy lộc,
Liều cứ buồng mảnh.
Hoa nọ thắm màu câu đối đỏ,
Lá kia in sắc bánh chưng xanh.
Thấp thoáng chùm hoa,giăng soi mặt đất,
Phất phơ ngọn cỏ, gió thổi đầu ghềnh.
Én bay trong bụi
Oanh hót trên cành.
Tập tênh ong kia chầm nhí,
Tung tăng bướm nọ liệng vành.
Mây không ảm đạm
Giời vẫn thanh minh.
Trông cảnh-tượng bao là xuân sắc,
Ngó non-sông mấy vẽ xuân tình.
Chỉ mong mãi thiếu-quang chín chục,
Để nếm tràn thú vị trăm khoanh.
Làm cho ta cứ vui vầy mãi trong yên cảnh,
Thỏa thích mãi nơi thái bình..
Thì, thế giới này có khác chi nơi tiên đảo,
Giang sơn này có khác chi chốn bồng doanh.
Can chi ngày xanh mà lo lắng,
Tắc bóng phải tranh giành.
Nhưng ngặt vì : Tuổi xuân có hạn,
Quả dặt xoay quanh
Buồn nổi quang âm thấm thoát,
Trách thay trẻ tạo đàn nhĩ hanh.

Bạn hỡi, này lúc ngày xuân, đừng nên quá độ,
Còn khi tuổi trẻ phải nghĩ cho rành.
Kìa xem hội năm châu họ đương hoạt động.
Thử đem thân bầy thước ta cố đua ganh.
Mà: thích cánh, chen vai cùng các nước,
Rạng mảy mở mặt với đàn anh.
Tò điểm cho non sông như hoa như gấm, phong quang,
trường cửu.
Duy trì cho dân nước vừa mạnh vừa giàu tiến-hóa văn-minh.
Cùng vẽ-vang trên thế-giới,
Cùng đóng góp với hoàn doanh.
Cùng mau chân theo bước Nga tiền-tiến...
Cùng mở mắt soi gương Pháp tả khuynh...
Nay nhân cái yên cảnh đương xuân, vui lạc thảo vài hàng,
vẽ vờ ngọn bút,
Mượn cái văn-minh đại-khối tạm nôm na mấy chữ giải tỏ tắc-
thành.



Cùng xuân, đổi mới

Non sông hớn hở đón mừng xuân,
Hồn nước xem ra cũng tỉnh dần.
Hò hét năm châu phùng cấp-tiến,
Tràn lan bốn bề sóng duy tân.
Tinh-thần đoàn-kết tinh thân ái,
Giai-cấp đấu tranh nghĩa hợp-quần.
Mừng thấy cuộc đời thay đổi mới,
Lợi quyền trả lại phái Bình dân,



Ai đem nhân-đạo cho nhân-loại,
Quần chúng công nông đã đến lần.
Thời thế duy-trì nền xã-hội,
Phong-trào kích-thích buổi bình-dân.
Tự-do rộng mở nền khai hóa,
Bình đẳng chờ xem cuộc chuyển vần.
Nhưng muốn anh em mau giác ngộ,
Nâng cao vật chất lẫn tinh-thần.



Vài cảnh tết, vài tâm lý

AỒ ào từng cơn, ngọn gió bắc thổi lạnh buốt tận xương. Mưa vi vút, trước còn lắt rắt, sau càng giãy hạt. Không đêm nào tối bằng đêm nay, đêm hăm chín tết!

Mới chín giờ tối. Đường phố vắng tanh. Nhà nào nhà nấy cửa cũng đóng kín. Mưa gió vẫn phũ phàng hành hạ những kẻ đi khuya về muộn. Cả thành phố đương yên lặng quây quần, xúm xít chung quanh cốc thủy-tiên, chậu cúc vàng để tận hưởng cái lạc-thú gia-đình đầm-ấm trong lúc đông tàn, xuân tới. Họ vẫn thản nhiên, mặc mưa gào, gió thét.

Một căn phòng rộng rãi, lịch-sự, trần thiết một cách bán cự, bán tân. Ánh sáng hồng nhạt của ngọn đèn điện 75 watt chiếu qua lần « dưa » lụa màu hoa đào. Ông Tham Tâm đương lui húi đứng trước bàn thờ, bày lại mâm ngũ quả, mấy đĩa mứt, kẹo... mở nắp đỉnh đồng bỏ thêm một gói trầm đương nghi ngút khói. Ông bóc sẵn một bánh pháo cối rài để chốc nữa đốt cúng giao thừa.

Bên ngoài, cô Hường đương loay hoay lau lại mấy cái cốc rượu mùi để mai thết khách.

Cô Cúc, con gái nhỏ bà Tham đương vùi mẹ đòi áo nhung mới, dầy mới ra diện.

Cậu Xuân, con trai út, thì cứ nằng nặc bắt ông Tham đốt pháo cho xem...

Thằng bếp, con sen thì hi-hục với mâm cỗ dưới bếp.

Cả nhà ông Tham sửa soạn nhiệt-liệt để rước xuân sang.

Nằm ngả trên ghế salon, hai ông bà ông Tham chăm chỉ ngắm cảnh đào tươi thắm cắm trong cái bình giang-tây để góc nhà, và bàn tán xem mâm thủy-tiên bày giữa bàn bao giờ thì nở hết.

Cảnh tết chỉ rõ trong bầu không khí êm đềm hoan lạc của nhà ông Tham.

Mà nhà ai thì lúc này cũng sẵn sàng cả rồi. Họ vui mừng vì tết, nô nức vì xuân.

Nhà bác Hai, bán lạc rang cũng chỉnh đốn cả mọi cái rồi. Trên bàn thờ đã lấp lánh hai cây đèn gỗ sơn, nghi ngút mấy nén « hương sáo », cũng cam, cũng bánh, cũng giò chả thơm tất.

Đến nhà anh Cu Năm, bán báo lẻ cũng đặc biệt ra phết. Ngoài cam, bánh, giò chả, anh còn sắm thêm được cả một tờ Thời-Thế tết, một tờ Việt-Dân tết, một quyển Lê-nin đặt cẩn thận trên cái bàn gỗ một, trịnh trọng phủ một tờ Báo-Dân cũ.

Tt ốế đủ mọi gia đình, mọi giai cấp.

Trời vẫn còn mưa, gió vẫn rít, lạnh ghê. Trên quãng đường lỏ-heo, ông Cả Tiếp (già nhất trong làng phu xe) còn đương vươn cổ ý-ách lỏi cái xe tàng, cũ kỹ như ông, trên ngồi vắt vẻo một đôi trai gái tàn thời.

Luồng gió rét độc-địa làm sao, cứ nhè thối ngược, ném những hạt mưa vào mặt ông già và cổ-ý của xe giở lại. Cái nón rách đôi đầu, gió đánh tụt xuống gáy lúc nào ông già cũng chẳng buồn đội lại, vì ngọn gió mát giảy kia nó có dễ yên đầu.

Vòng quanh đường bờ sông qua phố Chệt, trở về đường Georges Matré, ông già lắc lè cổ nai lưng kéo bước một, chừng non nửa tiếng đồng hồ, rồi như một cái máy quen lệ, ông già đặt càng xe trước một nhà đồ sộ, còn hé cửa ném ra ngoài phố một tia đèn điện sáng trưng.

Khách trên xe bước xuống kẻ pardessus, người manteau dầm giầy cồm cộp, đẩy rộng cửa bệ vệ bước vào quất om sòm « nhỏ đầu, ra trả tiền xe đây ! đêm khuya cửa ngõ mây lúi húi ở nhà trong thì trộm nó có vào khuôn cả đầu lâu ông mày đi không ? »

Ngoài vỉa hè, ông già vẫn đứng đợi, lau nước mắt, nước mưa.

Đồng hồ trong nhà buồng mười một tiếng lạnh lạnh.

— Gớm đôi vợ chồng cái thầy này bao giờ cũng về khuya bỏ đời đi, mười một giờ rồi, ta về cúng giao thừa ngay thì vừa sang canh đấy.

Ông già lẩm bẩm, nhắc càng xe dắt về nhà. Nghĩ đến cảnh tết ngày mai, tưởng tượng những tiểu-thơ, công-tử xúng xính trong những bộ áo nhung, áo len mới tinh, đua nhau lũ lượt du ngoạn, tưởng-tượng những đám khách sộp ấy, món tiền bỏ đầu năm, biết đâu lại chẳng được khá, ông già cố an ủi cõi lòng cố quên những nỗi nhọc nhằn, rét mướt xòng pha mưa gió đêm khuya...

Nhưng ý-nghĩ lơ mờ ấy không sao thắng được sự thực đương cực-khổ kia, mà trái lại chỉ làm tăng thêm lòng tủi-nhục...

Hình-ảnh ngông nghênh của bọn trưởng giả ngồi vắt vẻo, chêm-trệ trên xe, trông ngang liếc dọc, vênh vang tự đắc càng như rót rầu vào ngọn lửa bất bình cháy ngầm trong cõi lòng của thân già, sống cực.

Cúi đầu ngẫm mình vẫn đeo quanh năm manh áo đụp, một cái quần rách với cái nón mê ông không khỏi tủi lòng tự-ái, tự lấy làm nhục-nhã cho cái kiếp ngựa người sống ngoài vòng xã-hội, chung thân làm nô-lệ cho bọn giàu sang, kiêu-hãnh chúng bỉ-bác, khinh thường. Càng ngẫm nghĩ càng đau-đớn cho cái kiếp nghèo-hèn, không chút khoái-lạc, phút vui-sướng, cả đời đi mưa về gió, còng lưng đưa đón khách phong lưu, khi tức-tối, phần uất của ông già lên đến cực-điểm. Ông nguyên rửa cái đời khổ-ải làm phu-xe, nguyên rửa cái chế độ mục-nát của xã-hội hiện tại đầy rẫy những sự bất-công, bất nhân, chia ra hạng giàu, nghèo, kẻ sướng, khổ ?

Căm thay và thương hại cho cả đám người như ông, ông già ước muốn sao cho mọi người đều được sống một trình-độ sinh hoạt nhàn hạ như nhau mới phải...

Ông lão dắt xe vào túp lều tranh trong xóm tối, ý-nghĩ vừa rồi cũng lẫn vào cõi không gian mù mịt, tối tăm như cái đời lao-động của ông.

Gần 12 giờ đêm. Thế mà trong lúc đó bác Tư-Đoan vẫn lếch thếch theo cái xe bò lạch-cạch lăn trên đường đá gồ-gề.

Vút cái roi tre vào lưng bò, xe dừng lại. Bác xách hai cái thùng không, len mình vào ngõ hẻm tối om mà ánh đèn ngoài phố không thềm ngó tới.

Bác rò từng bước, trở vào,... một lúc sau, xách hai thùng khác nặng hơn, bác đi ra với cái hơi nặng nặc khó chịu xông lên, mà mũi bác đã chịu quen vì nghề nghiệp. Khuân hai cái thùng lên xe xong, bác lại dục bò đi đến ngõ khác...

Đêm càng khuya, mưa gió càng dữ.

Nghĩ đến nông nổi làm ăn, bác chẳng tưởng gì đến xuân, đến tết cả.

Bác định vội vàng đi hết lượt phố này, thay cho xong các hùnghôm trước còn bỏ dở, rồi mau về nhà trước lúc « sang canh » để đón cái xuân mới cho sạch sẽ, thơm tho.

Nhưng, đời của bác nó lam lũ, chật vật quanh năm, đêm 29 lấy làm 30 tết, bác còn chưa xong phận sự, trong khi mọi người đã rục rịch cúng đầu năm.

Bỗng một tràng pháo đầu tiên thật dài, nổ ran tiêu-biểu cho lễ nghinh-tân của thành phố, bắt đầu một năm mới đã làm chấn động cả mọi nhà. Nó đã báo tin xuân, dục mọi người tỉnh giấc mộng thời đại. Nó ra đời gặp Hi-thần, nên chưa rút tiếng khóc pha tiếng cười chào đời lệt đệt dùng thì hàng trăm anh chị em khác đã đồng thanh hưởng-ứng vang một góc trời.

« Số kiếp lặt đặt thế này đầu năm còn đi đồ thùng, cả năm cũng chẳng ra cái đích... gì ! » Bác Tư-Đoan gắt một mình. Bác lo cái năm mới lại xúi-quẩy hơn năm cũ, bác đã tính đường tránh mà không thoát. Sự rủi ro, bản thủ vẫn ám ảnh theo rồi bác hoài !...

Lệt đệt, lệt đệt dùng ! Pháo giao-thừa càng ngày càng nhiều. Cáo tiết, bác Tư-Đoan cũng nghinh xuân bằng một tràng pháo mồm :

« — Cha tổ nó, mình đồ cứ... chưa xong, chúng nó đã cúng giao-thừa, ăn tết ngậu ngã cả lên. Thật kiếp mình không bằng

kiếp chó, con chó nhà chúng nó bây giờ cũng ngoe nguẩy được miếng xương, miếng bánh, ăn uống ung dung trong nhà, trong cửa, mình còn phải dọn... bỏ xừ, để mai chúng nó còn mở hàng !

« — Thôi, dứt cặ... vào, ông cũng chả thềm đi nữa, bây giờ gặp chúng nó, thì chúng nó đã chu-chéo lên đấy ! »

Khi bất bình của bác Đoan còn mạnh gấp bội phần của ông già Tiệp. Nếu không vương có vợ con, thì bác đã tự-tử chết rồi, cho bõ ghét cái đời xấu-xa, hôi thối.

« — Thằng ông mãnh này đi đâu, làm tao rật mình sợ bỏ mẹ đi ? » Đương lững thững giắt xe về, bác gặp ngay thằng cu Thụ lang thang góc đường đầu nhà giây-thép.

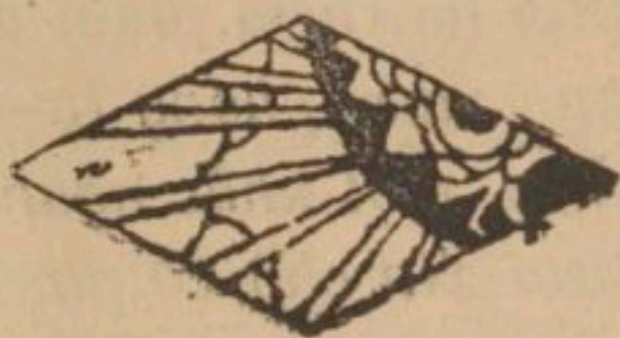
— Tôi rét quá, đương nằm nhờ hè nhà ông hai Quán, thằng bé vừa run, vừa mếu, vừa nói không ra hơi, — thì họ mở cửa ra đốt pháo, họ thấy tôi, họ đá đít đuổi đi, họ còn lăm bằm chửi mắng gì nữa không biết.

— Bây giờ mày định đi đâu ?

— Lang thang cho tới sáng còn đi xin.

— Mày có muốn về nhà tao ở thì về, chúng ta ăn tết quên với nhau vậy...

Pháo hàng phố vẫn đua ganh và nối tiếp nhau nổ ran.



Hãy đọc Lê-Nin của tập sách Dân chúng giá 0\$10

Hôn Xuân

Xuân về đem lại mọi điều hay!
 Mừng chúa Tự-do đến xir này!
 Nào kẻ thôn quê, nào kẻ tỉnh!
 Kia ai vui thú, với ai say!
 Noi gương Âu-hóa theo đường mới,
 Mở mặt Đông-Dương cái buổi này.
 Thời thế càng ngày xuân đổi mới,
 Tương-lai xã-hội liệu văn-xây!

Xuân được mấy

Xuân mới, cuộc đời thêm náo nhiệt,
 Ánh thiên-quang diêm-xuyết mới non sông,
 Yến oanh mừng riu rít trên không,
 Hoa cỏ đủ muôn hồng nghìn tía.
 Pháo tết vang-lừng miền lục-địa,
 Cờ xuân phấp phới còi hoàn doanh.
 Cuộc hành lạc xô xát đủ trăm khoanh,
 Anh em ta cũng quyết tung hoành cho thích-chí.
 Mừng Bình-dân đã đến tuần thịnh-trị,
 Hội văn-minh đem « xích-xi » cấm đèn xuân.
 Rập rình tiếng trống nghinh-tân.
 Trông yên cảnh lại thêm phần đặc sắc,
 Ngày chín chục xuân phong tự-đắc,
 Tuổi thanh-niên, một khắc ngàn vàng.
 Ngày xuân tươi xin chớ có phụ phàng,
 Sao còn mắng mơ màng chỉ chi mãi.
 Đời người được mấy thì hăng hái,
 Lúc còn xuân ta nên phải gắng đua tranh.
 Liều mình cho còi nhân-sinh!...

CHỈ CHẾT THẮNG NGHÈO

Dân làng Thượng, năm nào cũng như năm nào cứ sang xuân là có lệ rước thần, tế tự, chè chén, rên hàng tuần-lễ. Nhưng năm vừa qua, họ đã phải sửa lại một ngôi đình và một ngôi đền, gia rĩ lúa tháng mười lại chỉ được thất bát thôi, dân xem chừng ngặt nghèo hơn mọi khi.

Năm nay « Kinh tế » hơn, nhưng rừ sao cũng không bỏ được cái cổ lệ ấy.

Sáu, bảy lần họp việc làng mà cái số tiền tiêu về việc rước tế ấy vẫn chưa « ngả ngũ » về mặt nào cả. Con chó nhà ông Lý vô phúc, bị tội tòng-sẻo oan ; con gà mái tơ nhà cụ nhiều đành gạt thềm giọt lệ từ giã ổ trứng đang ấp dở, để đi tìm thần chết, nước ao nhà ông xã xưa nay có tiếng là trong nhất làng, mà nay bùn cũng vẫn đục ngầu như vũng trâu đầm, vì mấy bữa gỏi « sinh-cầm ». Khổ nhất là chú mới đã phải hai lần chặt đuôi và một lần đẽo mõ.

Lần này các cụ trong dân đã thấy hơi dịu giọng. Trong một buổi hội đồng, ông chánh-hội mới dám đứng lên nói : Tôi xin thay mặt các cụ làm đơn xin phép tỉnh trích trong Công quỹ của dân một số tiền 100\$ về việc rước thần.

Thời mấy ông tộc biểu đã vội cướp lời :

Xin ba trăm, ba trăm rưởi cũng là ít.

Ông chánh hội trừng mắt : Ba trăm rưởi ?

— Chứ gì. Ở kết còn những bảy, tám trăm cơ mà.

— Ông tưởng dễ lắm đấy hử.

— Tiền của mình mà lại.

— Nhưng tỉnh đã khám quỹ rồi, vả xin nhiều quá cũng không được.

— Ai bảo, vạch áo cho người xem lưng, đại thì chết.

Ông Lý dơ tay can : — Thôi ông Biều ông làm vậy hỏng hết cả bây giờ.

Ông Biều vùng vằng đứng rầy : — Hỏng thì hỏng cả cần đểch gì . . . Vậy để tiền lại mà làm ma à ? . . .

Thấy câu truyện đã ra « trò », các cụ mới quay lại, đồng thanh mắng ông Biều.

— Chỉ hôn, đầu năm năm mới, ông nói láo không được.

Ông Biều xưng hành xưng hổ : — Mới chẳng bằng me ! Tuần đâu ? một tiếng quát.

— Dạ.

— Mày lòi cổ anh Biều ra ngoài kia, lão quen.

Trăm cái răng dè một cái lưỡi, ông Biều như con chạch bỏ giỏ cáy, đành phải lui về.

Trong đình đã hơi yên, đâu lại ra đấy.

Ông Chánh-hội buồn rầu nói : Đấy các cụ xem, món tiền ấy mà không gửi tỉnh thì bọn con em họ hực-hặc mãi, mà gửi thì tiền mình hóa tiền người. Khó nghĩ quá.

Cụ lý cự thấy tình cảnh lung lay, vấn đề lý-tài chưa giải-quyet xong, liền xin dân bán năm tên Phó-Lý 60\$, một con lợn và hai mươi chai rượu; và ba tên Lý-trưởng 100\$, một con lợn, một con bò với năm mươi chai rượu. Phải cái số dăm trăm mới đủ chi tiêu.

Lừa đi lọc lại, chuột chạy cùng ngách, toàn dân làng Thượng đều cho kế của cụ Lý cự là riệu hơn cả ! Ý kiến ấy đã được chuẩn y chỉ còn việc thi-hành.

Ngày nào trống đình cũng thúc, dân làng cũng họp, mà chẳng thấy ma nào đem giầu rượu ra xin mua Phó Lý, Lý Trưởng !

— Việc rước thần đến sau gáy rồi, mà chưa có ai ra mua bán gì cả. Tội lo lắm.

— Kinh-tế này đào đâu ra tiền. Ông Lý mới bàn nhỏ với ông Chánh Hội.

— Ủi chà, chán vạ, anh nọ còn đợi anh kia đấy thôi, rồi ông xem, chỉ vì mấy lão « Bò già » Cứ hay đem hạng gươm gậy, gà xác ra xí phần làm cản trở công việc, chứ không thì thiếu gì người.

— Thế bây giờ ông tính sao, chỉ sợ tức nước vỡ bờ, sinh ra kiện tụng, nát dân, rồi tự mình đem thịt cho hùm xoi, thì chán lắm ông ạ.

— Được ông không ngại, — ông Chánh-hội quả quyết, — để tôi đi xem anh nào có máu mặt muốn ra, tôi thu sếp bàn với họ đám hòng cho mấy bố « đầu bò » ít nhiều, là đâu có đấy tất.

Ông Chánh-hội mới đi làm thuyết-khách có một ngày, một đêm mà giá làng có bán đến mười mạng nữa cũng có kẻ mua; họ tranh nhau như thịt trâu toi, nghề đời, ai cũng muốn ông nọ, ông kia chứ!

Đến ngày rước trước một hôm, thôn Đông chịu dâng cai đã phải đưa các con em ra đình dọn dẹp, bày kiệu Long-Đình, Bát-Cống, chưởng nhang-án, chưởng đồ thêu, đánh đồ đồng, lau đồ sơn. Nào tam sự, thất sự, bát biểu, lộ bộ, cờ, quạt, rù riềm, y môn, màn quần, hạc đồng, ngựa gỗ, trống cái, chiêng to, bày la liệt. Trong đình, ngoài sân trang-hoàng rực-rỡ uy-nghi, cái gì cũng như lên mặt kiêu hãnh ngang với ông Bang Bạnh, các cụ Lý-toét.

Tiếng trống, chiêng inh ỏi xen lẫn với tiếng người cười nói, trẻ hò reo làm thành 1 thứ tiếng thứ ba, ồn ào vô hạn.

Trong làng có hội, tung-bưng rộn-rịp, ai nấy đều có mặt tại đình, nhất là mấy ông lý phó mới ngồi nghênh trong cặp mắt trắng già, với cái mũi phồng rỗng, xúng xính trong bộ áo thụng mới, điều thuốc lá kéo phì-phèo cũng vất vẻo trên môi như cái đùi các ông ấy vất vẻo trên bực làng. Một bước nên ông, các thày ấy tha hồ ra phết, ta đây kể giờ.

Hàng năm mở hội, con trẻ cũng nô nức ra tuồng, khoe khoang bộ cánh.

Cảnh tượng rõ thật thái bình, thiên hạ ai mà không sung sướng.

Cả một đám hôn hờ, tươi cười ấy, người ta chỉ nhận thấy một người tuy đặc cách hơn mọi bữa được cái áo mới, cái quần mới, mà nét mặt vẫn buồn thiu, buồn thiu, ủ-lâm khác thường. Anh Hai Kiệt, anh bị người dục đi đàng này, kẻ gọi đi việc khác, họ sai khiến luôn luôn như một cái máy, mà vẫn bị mắng như sồi nước vào đầu.

Dưới chế độ bức bách ấy, nhiều phen anh đã phát khùng. Anh lại cáu cả với thằng cu Tuấn, con lớn anh ta, mới lên bảy, nó ra gọi anh ta về cho u nó mượn tí...

Việc bề bộn, lại người dục, vợ dục, anh càng thấy cái nộ khí bất bình phần uất sùng sục kéo lên cổ.

Chị Hai ở nhà, ngồi bó củi ở xó bếp, ngong ngóng đợi chồng, chốc thấy thằng cu lớn về, vừa thở, vừa nói: — U ạ, con ra thầy con mắng con, thầy bảo đương giờ việc, phải đi đâu ấy nữa cơ.

Một cái thở dài như muốn đập ngực xông ra, chị Hai hết mong ở chồng:

— Tuấn, con ở nhà coi em, cho u đi đàng này nhé!

Giận thằng cu lớn xong, chị tắt tưới xốc áo, cấp rồ, ra đi.

— Nhưng u đi mau về cho chúng con ăn mấy đấy! Tuấn làm nũng với mẹ.

Khỏi công, chị Hai gặp người nào, người nấy lữ lượt, bông con, dắt cháu kéo nhau ra đình. Trông người ta lịch sự, ung dung, vui vẻ lộ ra mặt, chị cảm thấy đời chị thiếu thốn đủ điều, chị không khỏi tủi lòng. Mấy giọt nước mắt bỗng nhiên chảy ròng xuống má.

— Chị Hai cấp rồ đi đâu lặt đặt thế, không cho cháu nó ra đình xem à!

Với những câu hỏi của chị em, bạn bè ấy, chị như vô tình không nghe thấy, cứ cắm cúi đi rảo bước, chẳng trả lời sao cả?

Lửa lòng chị cố dập tắt, nó lại càng cháy thêm, trái tim thồn thức đập già như khêu nổi khổ !

— Chị Kiệt đi đâu đến mãi dằng xóm này?

Câu hỏi to tiếng của bà Cai Tỉnh làm cho chị sững sốt, bàng hoàng.

Ấp úng khó trả lời, chị chỉ vàng, dạ tào lao cho xong chuyện.

— Bầm bà đi chơi ạ. Lần này như chị có ý hơn, chị chào bà Bá tận đáng xa.

Giống giã, bà Bá hỏi lại : — Ủ, con mẹ này đi đâu vội thế?

— Bầm bà, con tưởng bà ở nhà, con định đến vay bà bát gạo cho cháu nó ăn, mai con đi làm, con xin giã.

— Này thì không đến, giờ tao đang bận, tối lại tao đong cho.

— Dạ bầm bà làm ơn sinh phúc cho, cháu nó khóc không có cơm.

— Tao đã bảo, chiều thì có mà, giờ mày bắt tao trở về nữa à!

— Khốn, cháu nó rại lắm, khó nghĩ quá.

— Thì cho chúng nó đi xem đi có được không, chúng nó ra đình, mãi vui chúng nó quên cả ngủ ấy.

Trở về, chị Hai lẩm bầm : Đình với đám rước xách gì, vẽ vôi cho thêm khổ thế này! Thôi cho chúng nó đi xem rước mà hoá phải? Tối có gạo, chúng nó ngấu đói lại ăn được nhiều. Nghề đời vẫn vậy, hễ đã thất vọng về một sự gì, thường hay kiếm cơ để giới giã, an ủi cho xong...

Vội vàng chị vừa khỏi cổng bước vào sân, thì thằng cu lớn trông thấy cũng vội vàng reo lên, mừng quỳnh — ; « A, bu đã về! ». Rồi đứa bé cũng theo : « Bu đã về, bu về cho con ăn cơm, kéo đói lắm ».

— Ở ngoài đình, rước vui quá, các con ạ, chúng con ngồi đây có nghe thấy trống phách gì không? U cho đi xem mau kéo hết nào. Chị toan đánh trống lảng; nhưng sự mừng vẫn không thắng được đói, lũ trẻ cứ lè nhè đòi ăn, làm cho u nó

cũng đến khỏ! Rồi một tay bế đứa bé lên ba và cho nó bú, một tay giắt đứa lên năm, vừa đi chị vừa dỗ: « Ra chợ u sẽ mua bánh cho con ăn ». Đứa nhón, lên bầy, như đã biết ý u nó, và đã quen cảnh nghèo, nó chỉ nhón nhó mà không nói ra lời.

Trong chợ, hàng quà bánh ngồi kéo rầy rài, những mẹt bánh giầy, giò, bánh tây, bánh gai, bánh phồng, bánh rán, cam quýt, làm cho lũ trẻ đói trông thấy thêm rõ rãi. Chúng nó cứ nằng nặc đòi mua cho kỳ được.

Còn mẹ nó gặp được thím dĩ Cần, cũng một bạn nghèo, tha hồ mà than thở :

— Chị ạ, khỏ quá, chị tính vốn liếng cả hai vợ chồng có một con lợn nhách với hai gánh gạo. Lợn thì bà chánh cừu vừa bắt hôm kia, trừ tiền mua chịu gạo nếp và 2\$00 tiền vay làm việc làng hôm mồng một. Thày nó mấy ngày rày mãi phục dịch ở đình nay lại đi phù giá, có làm lụng gì được đâu. Tết đã tuyệt nhiên không một manh vải mới nào, giờ đình đám thế, dân gọi ra không cố may cho thày nó cái quần, cái áo tử tế lành lặn, thì phải quở. Có gánh gạo bán phiên chợ Phủ vừa rồi, chỉ đủ tiền vải, còn nhờ anh Ba anh ấy máy dùm cho thì đã có tiền đâu mà giả, nợ đầy thôi. Nghĩ cung cực này, xấu hổ lắm chị ạ. Kê ăn chẳng hết, người lần không ra.

— Thì nhà tôi cũng vậy, chị Cần ngắt lời, hôm qua lại phải đem gửi cái nồi ba đẳng bà chánh để lấy gạo ăn.

— Thế còn hơn nhà tôi đấy, hết gạo ngay từ chiều qua, chưa biết vay đâu, mà thày nó từ sáng đến giờ cũng chưa có hột tằm nào trong bụng, không biết khiêng kiệu làm sao được.

Rồi chị Hai rơm rớm nước mắt.

Tiếng chiêng vẫn rộn rịp hòa cùng nhau, cờ mở, kiệu xoay, đám rước từ từ đi, sầm-uất, tung-bưng, thái-bình nghi vệ. Trẻ vẫn reo ầm.

Thằng bé nhà chị Hai cứ níu lấy vạt áo mẹ nó mà khóc đòi về ăn cơm.

Chia buồn với chị Hai, riêng có chị Cần là tri kỷ.

Tiếng Xuân

Mừng xuân hoa mĩm miệng cười,
Yến anh riu rập khắp nơi xa gần
Ngày xuân phong-cảnh tuyệt-trần,
Đất trời sáng sủa, nhân dân vui vầy.
Khí xuân ở cả cỏ-cây
Chùm hoa nhân-loại, hương bay ngạt ngào.
Gió xuân rún rẩy cảnh đào,
Khắp Trung Nam Bắc vui chào Đông Quân.
Xuân đi xuân lại lần lần,
Tuổi xuân, ai hỡi có ngần mà thôi.
Tiếng xuân nhắc bạn làng chơi,
Mảng vui chớ lãng quên đời tóc xanh.
Phong-trào giai cấp đấu-tranh,
Năm châu ta phải đồng thanh mấy người.
Ngày xuân ta tỉnh mê rồi,
Tự-cường, phấn-đấu theo thời cho hay.
Tự-do nền đắp từ đây,
Đại-đồng xã-hội đến ngày phục-sinh!
Đông-Dương chung cõi thái-bình,
Gặp xuân ta chuốc chén quỳnh giao-hoan.
Bình-dân hát khúc khải hoàn,
Tự-do quyền-lợi dân-đoàn chủ trương.
Muôn năm trường-thọ, phú cường,
Bước đường tiến-hóa, há nhường cho ai!



MƠ HY-VỌNG... ĐẦU NĂM...

DỰ ĐOÁN NĂM 1938, MẬU DẦN

Không phải có tài tiên-tri thần thánh gì, nhưng căn-cứ vào dĩ-vãng, bằng chứng ở hiện-tại, chúng tôi dự-đoán năm 1938 (Mậu Dần) sẽ là một năm tốt-đẹp, may mắn của lịch-sử.

Các bạn nhĩ! Hiện-tại khả quan thì tương-lai hẳn sán-lạn huy hoàng, vì tương-lai bao giờ cũng chịu ảnh-hưởng của hiện-tại chi-phối.

Phát-xít chiến-tranh sẽ kết-liều.

Franco ở Tây-ban-nha và đồ-dảng hẳn bỏ súng lai-hàng trước sự tranh đấu quyết-liệt của binh-dân Tây-ban-nha.

Mussolini, Hitler sẽ đi đến bước cùng-đồ. Thế-lực giảm, vây cánh cụt vì quần chúng Ý, Đức nào chịu cho hai tên bọm độc-tài ấy hành-hạ mãi được.

Nước Pháp binh-dân càng mạnh-mẽ, bên cạnh nước Tây-ban-nha binh-dân.

Nhiều nước ở Châu - Âu, Châu Mỹ cũng thành lập Mặt Trận Bình Dân.

Còn Liên - Bang Sô-Viết vẫn là thành-trì của nền hòa-bình thế-giới, là tổ-quốc của vô-sản quốc-tế.

Á-châu mình cũng khá lắm chớ! Anh Lùn bị kiệt-quệ về mọi phương-diện. Trong nước, dân-chúng đương vận-dòng Cách-mạng, nhưng trong năm nay chưa thể thành-cộng ngay được.

Mất hết thị-trường ở Trung-Hoa, cò độc vì hết thấy mọi nước tẩy-chay, chú phù-tang bị cô-độc và cùng-quân hết sức. Quân phát-xít Nhật, trong thời kỳ hấp hối, chỉ đợi một cái chết nhục, là tiêu-vong hết mọi hy vọng đi chinh-phục và sâm-lược các dân-tộc hèn yếu.

Mặt trận nhân dân kháng Nhật ở Tàu thì càng ngày càng vững vàng và bành trướng mạnh mẽ vô cùng. Trong cuộc đề kháng quân du-kích giết nhiều công trạng nhất. Cuối năm, không còn một tên lính Nhật nào bén mảng ở nội địa Trung-Hoa.

Sau khi ca khúc khải-Hoàn, nước Tàu sẽ đổi hẳn chính-sách nội trị.

Quốc-Dân đảng và Sô-Viết Trung-Hoa sẽ cùng nhau hợp-tác để lập chính-phủ mặt-trận bình-dân, đem ra một chương-trình nhân-đạo để cải-tạo và chỉnh-đốn lại nước Tàu về mọi phương-diện. Trước, Tàu vẫn thân với Liên-Sô và Pháp Bình-Dân.

Nước Siam vì tin bạn mất vợ, sẽ thiệt thòi nhiều về nước Nhật cứ quấy rầy và vò vĩnh mãi.

Còn Đông-Dương, ái chà, xừ mình cũng tiến bộ ghê lắm.

Cuộc tổng tuyển-cử Dân-Biểu khóa mới sẽ ghi vào lịch sử một trang rực rỡ. Số nghị cửu sẽ bị loại hầu hết và dân chúng sẽ được hoan hô nhiều tay ăn nói mới. Ba phần tư nghị viên là phái trẻ. Lớp mới này hoạt động nhiều hơn lớp cũ.

Không khí trong nghị-trường thay đổi hẳn. Các người xứng-đáng, cương-quyết, am-hiểu thời cuộc sẽ ra gánh lấy cái trách nhiệm bênh-vực cho toàn thể dân chúng.

Hưởng ứng với nghị-trường, Báo-giới cũng làm được nhiều sự lợi cho dân. Trước tình-thế liên kết của nghị-trường, và Báo

giới, lại có dân-chúng làm hậu-thuần, nên Chính-Phủ phải nhượng-bộ và chịu thi-hành hết trương-trình cải-cách của Mặt trận Bình-dân.

Các quyền tự-do dân-chủ đã thân-thiện với dân lắm. Tự-do nghiệp-đoàn, tự do ngôn-luận, tự do lập-đảng, tự do nhóm-hội, tự do xuất-dương... gì gì... cũng được tất.

Hạng vô-sản được miễn sưu. Còn các giai-cấp khác cũng giảm nhẹ đi nhiều.

Quan-lại trông thấy cái chính sách mới của quan Toàn-Quyền bài trừ nạn hối-lộ rất nghiêm ngặt, cũng phải cải quá đi nhiều.

Đâu với quan không còn xa nhau mấy.

Mà tổng-lý, hương-hào sẽ là những người bạn thân của dân quê.

Nạn thất-học sẽ không còn nữa...

Dân đâu cũng mọc ra rất nhiều ủy-ban « Bài-trừ nạn dốt » và làm việc rất sốt-sắng và có hiệu-quả. Kinh tế phục hưng! nạn thất-nghiệp sẽ mất hẳn.

Trước pháp-luật, người tây và người ta hoàn toàn bình-đẳng.

Tinh-thần hợp-tác đề huề giữa hai dân-tộc Pháp-Nam càng rõ rệt.

Ở Đông-Dương cũng như ở Thế-giới, chủ nghĩa xã-hội khoa học sẽ đi từ bước lý-thuyết đến chỗ thực-hành.

Nó sẽ kiến-thiết được rất nhiều công tác vẻ-vang.

Thần Công-lý thắng hẳn được Cường-quyền; Hoa tự-do nức mùi nhân-đạo.

Cái xã-hội này thoát khỏi vòng dã-man, hắc ám, mà lên cõi văn-minh đại-đồng thế-giới.

Dân chúng Đông-Dương sẽ có một trình-độ sinh-hoạt cao hơn.

Tóm lại Tự do, Hạnh phúc, Hòa bình đều thực-hiện cả.

Đấy, tiền-đồ năm Mậu Dần sẽ là thế!

Nhưng các bạn ơi! đừng nằm yên một chỗ, ngủ dắc nghìn năm mà chờ hy-vọng.

Hy-vọng sẽ tốt đẹp khi nào có phấn-đấu.

Phải, chỉ có hành-động quần-chúng mới là đáng kể. Nó là tất cả!

Tiến Táo Quân

Trân trọng mấy hàng tiến táo quân
Làm ơn can-thiệp việc hồng-trần.
Đời còn khủng hoảng vì tư-bản,
Đất vẫn tranh dành bọn thực dân.
Để quốc Nhật đương đi chiếm đoạt,
Lương dân Tàu mãi chịu trầm luân.
(1) Phăng-Cô, Hít, Mút thêm ăn máu,
Thượng-đế không trừ bọn bất-nhân?



Gió xuân

Xuân sang oanh yến rập riu,
Liều đưa lá thắm, hoa chịu cành tơ,
Thiều quang phong cảnh nên thơ,
Hồi chuông tổng cựa ngọn cờ nghinh tân.
Gió xuân cuốn sạch bụi trần,
Áo xiêm đùm bọc, nhân quần hòa vui.
Mầm xanh bình đẳng tốt tươi,
Vườn hoa bác-ái, nức mùi tự-do.
Dân quyền, đã nổi cơ đồ,
Lớp tuổi tiến-hóa, đủ trò văn-minh.
Ngày xuân gặp cảnh thăng bình,
Trông phong hội mới, cảm tình làm sao?

(1) Franco, Hitler, Mussolini 3 tay độc tài ở Âu-Châu



LẬU, GIANG-MAI, HẠ-CAM

Muốn khỏi chắc chắn, tuyệt-nọc và nhanh chóng
phải dùng thuốc ĐÔNG-TÂY Y-VIỆN
192, Hàng Bông-Lờ (Rue du Coton) HANOI

Nhẹ ba bốn ngày, nặng tuần lễ đến 10 ngày
là khỏi rứt nọc.

Thuốc lậu Cấp-Hành 0\$50 một hộp.

Thuốc lậu Kinh-niên 1\$20 (dùng 2 ngày).

Bổ nguyên-khi tuyệt nọc lậu 1\$20 (3, 4 ngày).

Thuốc Giang-mai 0\$80 (dùng 3, 4 ngày).

Thuốc Hạ-cam 0\$75 (dùng 5 ngày).

Thuốc của ĐÔNG-TÂY Y-VIỆN đã phân-chất, bào-chế rất tinh-vi, gồm có toàn những vị rất tốt hiệu-nghiệm chắc chắn và không có chất độc.



Thuốc **Bá'-vị Kim-quy** đã được Ngự dùng và ban khen

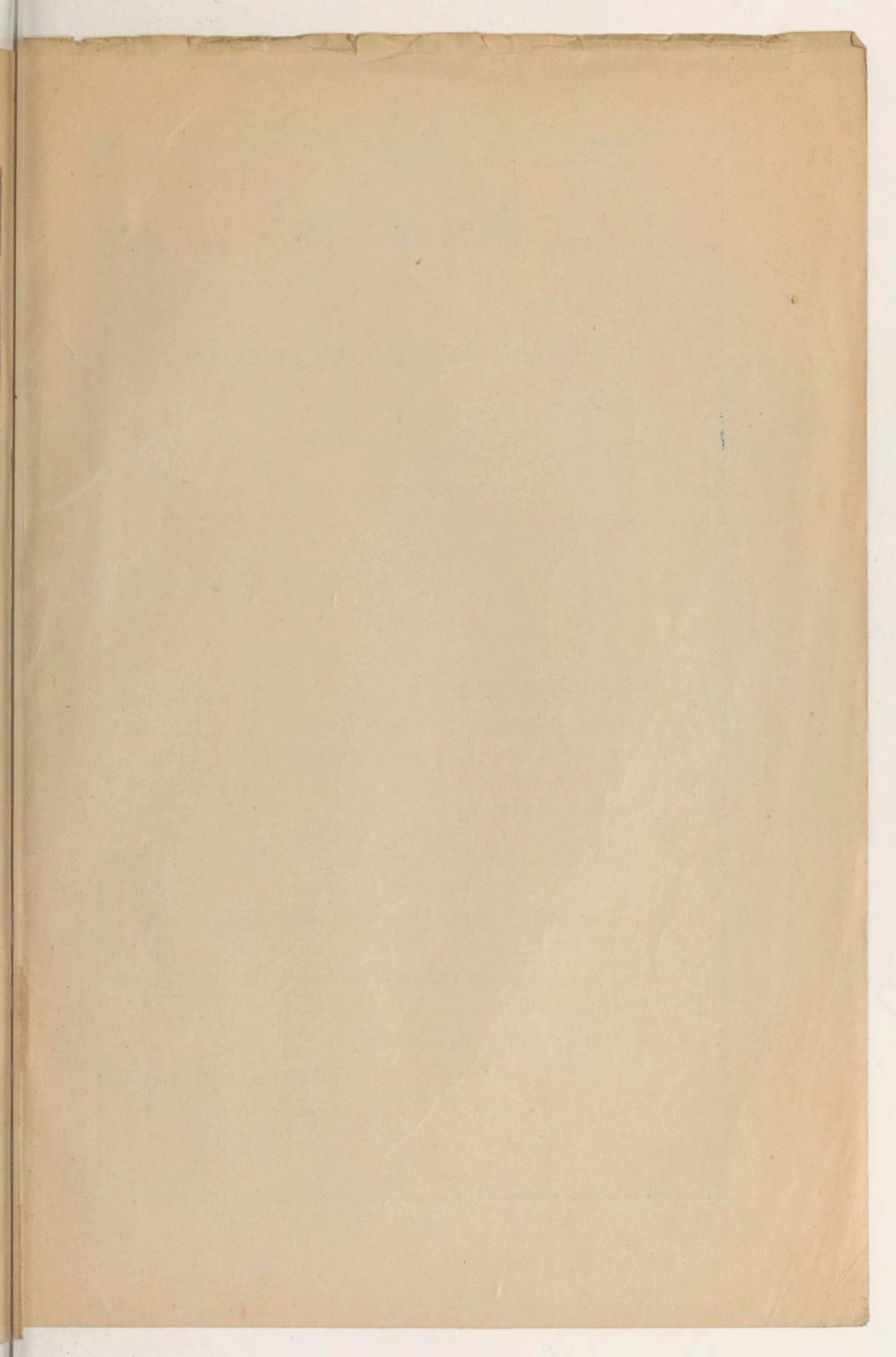
Thuốc kiên tinh cổ khi **Đại-bổ sinh-dục hạch** là hai thứ thuốc danh tiếng, ai đã dùng qua phải công-nhận là tuyệt đối.

Khắp Đông-Dương chỗ nào cũng có các chi-cục và Đại-lý bán thuốc.

Đông - Tây Y - Viện

192, Hàng Bông-lờ — HANOI

(Chuyên môn chữa bệnh phong-tình)



A. J. I.

ĐÃ XUẤT BẢN

1° — BÚT-XUÂN MẬU-DẦN

QUYỀN ĐẦU CỦA KHO SÁCH BẠN TRẺ
(loại sách viết)

SẮP XUẤT BẢN :

a) — LOẠI SÁCH VIẾT :

- 2°) — Thi-văn với thời-đại hay là từ quốc-gia đến xã-hội.
- 3°) — Một sức mạnh.
- 4°) — Cải tạo hương thôn.

b) — LOẠI SÁCH DỊCH :

- 1°) — Phát-xít là cái gì ?
- 2°) — Đảng Xã-hội với Tổng Liên-đoàn Lao-động Pháp.
- 3°) — Đàn-bà Liên-xô.
- 4°) — Diễn-văn tặng bạn trẻ.
- 5°) — Thanh-niên với Chủ-nghĩa Xã-hội.
- 6°) — Phụ-nữ với Chủ-nghĩa Xã-hội.

(TRONG KHO SÁCH BẠN TRẺ)



Thư-từ và ngân-phiếu xin đề cho :

LÃ-XUÂN-CHOÁT
Editions A. J. I.
VIENTIANE